

NĂM THỨ HAI

SỐ MỚI : 19

mai

SAMEDI 15

JANVIER 1938

Cho-chita : DAO-TRINH-NHAT • TUAN BAO RA NGAY THU' BAY • Bao-quan : 150, Rue Lagrandière - SAIGON

VÀI TỤC LẠ CỦA DÔNG-PHƯƠNG



Ông Aga Khan là giáo chủ của mấy trăm triệu dân Hồi giáo ở Ấn-độ, được coi như vị thánh sống. Mặc dầu quanh năm ông ở Âu-châu, rông chơi ngựa đua, nhưng tín-đồ vẫn thờ như thánh. Mỗi lúc có việc trở về Ấn-độ, ví dụ như năm rồi ông ăn mừng Ngũ-trần (50 tuổi), dân Hồi đón rước cực kỳ long trọng. Họ để lên cân, rồi thi nhau bỏ vàng vô cân, chùng nào số vàng bằng sức nặng của ông mới thôi. Vàng ấy, dân họ lểng ông, ông lại bỏ thí cho dân nghèo. Ba lần rinh trên là quang-cảnh cân rông cho ông giáo-chủ Aga

đó. Dưới là hình những hộp đựng xương những chiến-sĩ của Nhật chết trận bên Tàu, đã dốt ra thành tro, để đem về nước

TUẦN TỚI XUẤT-BẢN SỐ ĐẶC-BIỆT «PHU-NỮ' NAM-KY»

POUR LA PUBLICITÉ EN FRANCE, S'ADRESSER A COPUBLICO, 9, BOULEVARD DES ITALIENS - PARIS 2° •

Mlle T. QUY, tốt-nghiệp khoa-học diêm-trang tại Paris

Răng đẹp, Da mịn

Chỉ giúp 10 bài Massage (thoa nắn) theo khoa-học nước Mỹ tự ý làm lấy cho thêm đẹp. Có các máy Âu Mỹ từ sửa
SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMERICAINS MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ELEGANTS

Biểu một hộp kem, phấn, chỉ, son hay brillantín : Oyster (Con Hến) Houbigan, Tokalon, Cheramy, Dixor, Duvelia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancel, Gordier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Culex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innox, Epiloplasier, Simon, Faber, Larvin, Ricils, Rimmel hay Roper vân vân. Nên mua từ 6poo trở lên. Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy op50 op50 và Email-dent (chất men răng) 1p50, 2p30, 5p30, 10poo. Răng đen đánh trắng bằng máy 2p80 và Email-dent : 3p80, 4p80, 5p80, 10poo, 20poo. Răng trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau. Kế răng và răng hàm đánh trắng hết bằng máy tối tân Âu Mỹ, có Email-dent thì đau ăn trầu, hút thuốc cũng không vàng.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 3p00 một hộp

Tóc dài nhuộm đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, râu, lông mi dài cong, trắng cá, (khô nhàn, không còn vết thâm, không phát lại) hồi nạch, nốt sần nơi mặt, đều giá 1poo 2poo 3poo một hộp. Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, sọc, lông mày mọc thêm, vết son trên mặt, em mấp, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2poo 3poo một hộp. Nút ruồi, nốt cơm, răng trắng, né da, op50 1poo một hộp. Trị da nhàn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1poo 2poo một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2poo 3poo một hộp. Màu phấn, màu da lựa dùng rất hợp. Nhíp, dao, kéo, Massoscin 18poo, một nẹp cao su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26poo máy uốn lông mi op90. Rất đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi lãnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà gửi thiệp hay ga rồi trả tiền tại đây. Hồi gì xin kèm tem để trả lời
MỸ-VIỆN AMY, 26, PHỐ HÀNG THẠNH, HANOI



Registre du commerce de HANOI N° 546

HANOI (Tél.643) — HAIPHONG Tél. (332) — SAIGON Tél. (21.289)
Hanoi le 22 Novembre 1937

Kính gửi **Professeur Nguyễn-thượng-Hiến**
CHIROMANCIEN — 251, Rue Lagrandière — SAIGON

Kính ông,

Xin thứ thực cũng ông rằng xưa nay tôi rất ghét tướng số, tuy vẫn biết đó là môn khoa học nhưng tôi cho ít người chịu nghiên cứu đến nơi đến chốn, mà xem được tính tướng. Phần nhiều chỉ nhàn-nhàn những kẻ nói láo lấy tiền.

Đệ trong năm tôi có ghé qua SAIGON về việc buôn bán, có ông bạn tôi đưa tôi đến thăm ông. Ông có xem cho tôi suốt đời, nhưng lúc đó tôi cũng chẳng để ý đến làm gì.

Ài ngờ cái QUI-KỶ (Nợ) ông biên cho tôi, đến năm nay tôi giờ ra xem thấy trùng lắm trong mọi việc làm ăn và việc gia đình không sai một mảy may.

Vì vậy tôi viết thư này vào ông để ông biết nghề xem Tay Tướng của ông khá lắm và mong ông càng ra công nghiên cứu thêm lên để một ngày kia phát toang được cái màn huyền bí của vũ-trũ.

Kính ông cùng quý quyến được vạn an.

MAI LINH

NOTA—Hình trên đây là bằng biểu một cửa hàng sách lớn do M. MAI-LINH chủ trương tại HAIPHONG, ngoài ra tại HANOI còn có tờ báo POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE với tờ Tiểu-Thuyết THỨ BA và ở Saigon 120 — Rue Georges Guynemer. Còn bức thư này M. MAI-LINH khen tài nói TIÊN-TRÍ của **PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN**.



Bản tay của M. MAI-LINH

Năm 1936 **PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN** có đăng hình và bản tay của M. MAI-LINH trên tờ báo MAI này và có đoán tiên-tri rằng sau này M. MAI-LINH sẽ có sự nghiệp và công cuộc làm ăn rất lớn lao từ một hàng trăm ngàn đồng. Mọi sự làm ăn đồ sộ ngày hôm nay của M. MAI-LINH là sự kết-quả lời đoán tiên-tri của **PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN** cách đây 2 năm rất đúng.

A M. Nguyễn-thượng-Hiến

CHIROMANCIEN — 251, Rue Lagrandière — SAIGON

Thưa ông,

Năm tôi 22 tuổi (1935), tôi có đến viếng ông để hỏi sự di-vãng, hiện tại và tương lai trong 10 năm.

Với những sự ông rõ biết trong đời tôi, thì ông đoán năm tới tôi 23 tuổi kỳ trọn năm mà nước là trong tháng Mars phải bị đau phổi. Y như lời ông nói, năm tới 23 tuổi tháng Mars tôi đau phổi nằm nhà thương Chợ-Rẫy gần 2 tháng, đến lúc ra nhà thương mà trong mình cũng chưa được mạnh, tôi vẫn đi chích hằng ngày.

Một năm qua... y theo lời ông đoán không sai một mảy, mà rồi cho tôi làm mất cái thơ quý kỷ của ông cho, thành ra từ đây về sau, bước tương lai tôi không rõ ràng.

Vậy ước mong, ông có thì giờ rộng làm ơn cho tôi xin một cái khác, hẳn biết đến họa phúc mà tránh về sau, thì ơn ông tôi không hề sao lãng.

Kính ngỏ đôi hàng, chúc ông và quý quyến được vạn sự lành.

Chào ông,

M' Tống-Hiến-Điền dit Tê-Tâm

Demeurant au village de Tương-binh-Hiệp

THUDAUMOT

Trên đây là 2 cái bằng có chắc chắn rằng **Professeur Nguyễn-thượng-Hiến** coi tay đoán việc Tiên-TRÍ rất đúng.



Bản tay của M. Tống-Hiến-Điền

CÂU CHUYỆN NHÀ NÔNG PHẢI LO ĐẾN TÁNH MẠNG

Vì sự sống mà người ta phải lo lắng suốt ngày đêm, dăm sương dầm nắng, ban ngày lo gặt hái, còn ban đêm phải ngủ ngoài đồng sợ kẻ lẻn vào gặt trộm lúa thành thử không có lúc nào rảnh rang trọn ngày.

Đến tháng này qua tháng nọ, người nào sức lực mạnh trong mình thì có thể chịu sự nắng sương, còn người nào không được khoẻ thì sẽ bị bệnh ngay; khi nào quý ngài biết trong mình ốm ốm, bần thần, ăn cơm chẳng biết ngon, khi thì nóng vì đến nhiệt độ đến 40, khi thì lạnh rung đến đôi bắp ba bốn cái mền cũng còn lạnh, đầu thì nặng, mắt đỏ lờm, mũi không ra, mũi khô và đỏ, và bắt uống nước luôn luôn, muốn gì kể vào miệng cũng không biết mùi lại chi hết, mà lại đắng chằng, ấy vậy quý ngài đã bị bệnh cảm mạo rồi đấy, muốn hết chứng bệnh đó thì phải dùng thuốc

THỐI-NHIỆT-TÂN của nhà thuốc **ĐẠI-QUANG**, nếu quý ngài mua thuốc này dùng trong 5 phút thì hết liền đau cảm nặng thể này cũng trị được cả.

Nhà thuốc
ĐẠI-QUANG
Số 27
đường Tổng-dốc-Phường
CHOLON, Téléphone: 30.055
Số 29, đường Hàng-
Ngang, Hà Nội, Tél. 805

Chúng tôi giới thiệu

Thuốc trị bệnh Huê-Liêu không thiếu gì, mà chỉ có hiệu **Đinh-Thành-Song** là thiết hay nên mới được hoan-nhinh hơn hết và nổi danh là Vua Thuốc Lậu.

Thuốc dãi hạ, điều kinh, thì được bà dăm Fabry Clairet viết thư khen ngợi.

Lục Súc Hồi Sanh Hoàn

Cứu vớ số trâu, bò, heo, ngựa, được cha già Ignatio Bùi-công-Thích viết thư khen là linh dược.

Thuốc Bó Á-phiên ai hỏi sẽ gọi 1 tờ cắt nghĩa.

Nhà thuốc
ĐINH-THÀNH-SONG
112, Rue d'Espagne Saigon
Chi nhánh: Trương-Long-Bào 47, Rue Ok-Nha-Oum, PNOMPENH.

Ở DÂU CỐ YÊN-NGỰA

đủ đồ phụ tùng??

Xin mời lại:

173
RUE D'ESPAGNE
Saigon
đồng
vỏ da da hàng da
volière, ballon, cặp v.v...

BỎ HÚT



Lúc chưa gặp thuốc

Lúc đã gặp thuốc

Lấy chi làm bằng có chắc cho bằng trông vào chữ như là người lâu nay tiểu tiện vì ả Phũ-dung mà nay đã thoát khỏi, mập mạnh, nên công hiến thuốc **Nhật-Tân-Hoàn** cho đồng bào ai còn đương dầm đuối.

Thuốc không pha, không dùng chất độc nội trong 30 buột thì mạnh.

Giá mỗi hộp 5 hườn 1 \$ 00.

Thuốc **Nhật-Tân-Hoàn** dùng toàn thuốc Bắc, bào chế theo toa của ông Docteur Nguyễn-vân-Nhà cho.

Viết thơ và mua thuốc, gọi cho

Dương-vân-Xu
a Căungan (Travinh)

Mặc bộ đồ tốt quá 11... mà **CHEMISES** không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« LE SPÉCIALISTE »

Làm Chemises — Pyjamas. Thiết khéo giống như bên Tây, kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier
Directeur

« LE SPECIALISTE »

105, Albert 1^{er} Dakao

Ai về xin nhớ!

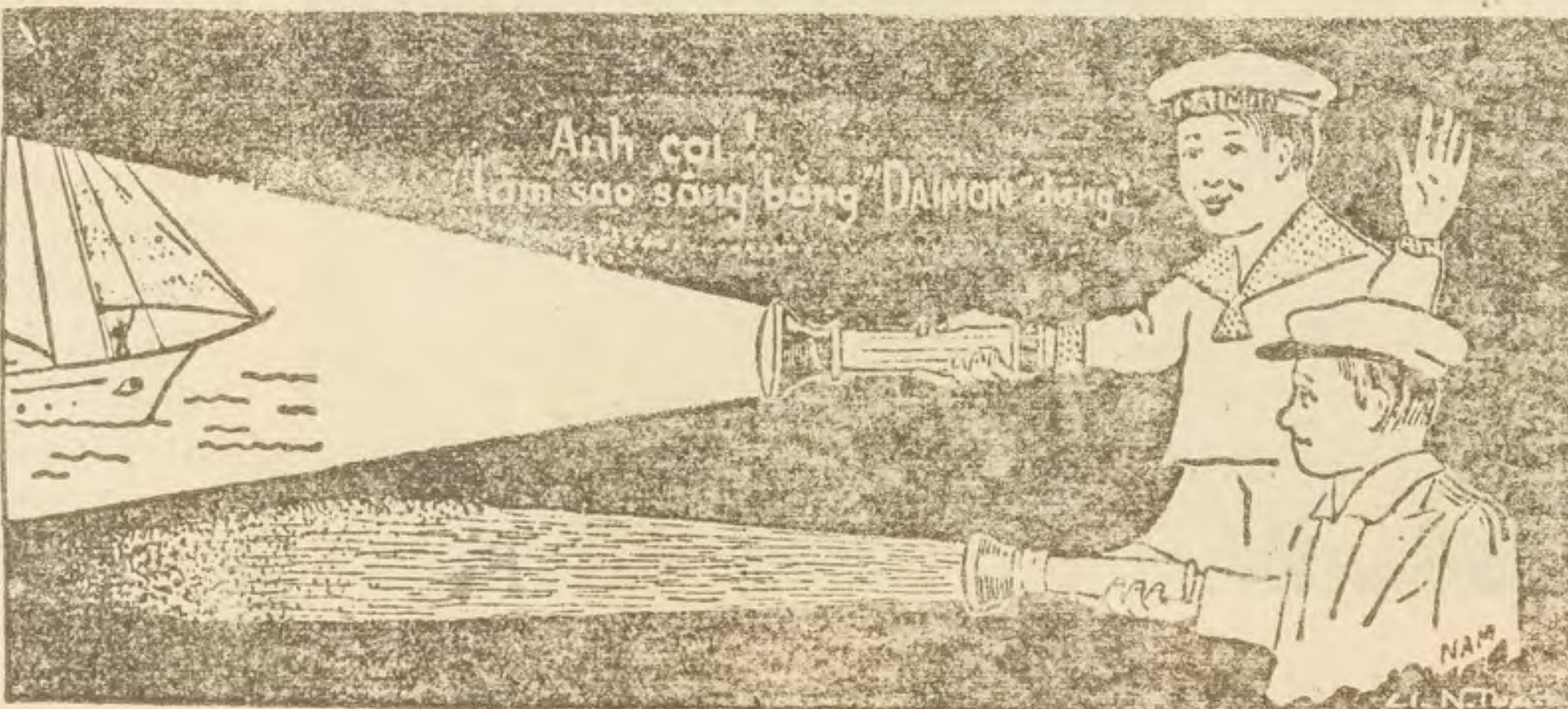
Nổi nghiệp ông cha thủ phận thường
Đem bầu linh được rưới chàng phương
Trẻ nhờ hoàn, tảo thán hình trắng
Già cậy cao, đơn sức lực cường
Mục đích bảo tồn người chúng tộc
Bồn tâm năm chặt mối thương trường
Y khoa Nam-Thợ-Đường anh chế
Kháp cả ba kỳ nực ửng hương.

NHÀ THUỐC NAM-THỢ-ĐƯỜNG
CẦN THƠ (CÁI LĂNG)

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu **DAIMON** của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và **BÔNG** cũng phải nài cho đăng hiệu **DAIMON** vì rất bền lâu, dùng được lâu.

Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà nhất là sáng cho thật xa; thì **QUÍ VỊ** nên chọn **DAIMON** thì sẽ đăng vừa lòng và không ưỡng tiền vậy.



Có bán lẻ khắp các Bazaars ở Đông-Pháp

Và bán sỉ tại Cholon: Đại-Tân, Vĩnh-Phát, Trung-Hưng, đường Gia-Long; Hạp-Tak, Boulevard Gaudot và tại Saigon: Nguyễn-vân-Hoa, Boulevard Bonard (Chợ-mới) Cam-Nguyên, đường Georges Guynemer (Chợ-cũ); Lê-ngọc-Lựu, Hốc-môn

mai

XIN NHỚ — Giá báo 1 năm 6.000, 6 tháng 3.500, 3 tháng 1.560
Nhà báo số 150 đường Lagrandière SAIGON

MUÔN XỬ ĐOÁN CÔNG BẰNG

CÁC ÔNG PHẢI HỌC TIẾNG BỐN XỬ

THIẾT, cái không - khi cai-trị thuộc địa gần đây thấy hơi có chiều đổi thay mới mẻ. Hiện tượng ấy phát ra, cứ nói cho phải, có bởi trình-độ dân minh đã tiến tới khác xưa ít nhiều, vả lại cũng có bởi thời cuộc liên-đồng thúc-giục phải vậy, chứ không phải chỉ nhờ có sự rộng rãi của chánh - phủ Bình-dân hết thấy đâu.

E mất lòng dân, nhà cầm quyền trên cao, thường thông tư căn dặn tất cả những người Âu-tây có chức-sự về hành chánh tư-pháp và trị an ở đây, phải đối đãi với người bốn - xứ bằng cách công-bằng, tử tế. Không được ý mình là tây mà hiếp đáp vô lý. Không được dùng lối xưng hô mây tao. Những cái cử chỉ tàn bạo, lâu nay thấy bị phạt bị răn nghiêm khắc. Đến nhà quê bây giờ cũng nói : — « Tây họ đối với mình ngày nay khác hơn trước bọn rồi ».

Nghĩa là trong việc cai - trị và cuộc tiếp xúc giữa tây nam đã có ít nhiều cải cách.

Nếu chúng tôi nghe không lầm thì hình như trong cái chương trình rộng lớn của quan Tổng-trưởng Moutet sửa đổi chánh-sách thuộc-địa, có khoản bắt buộc những vị quan hành-chánh và tư-pháp như chủ-tỉnh, quan tòa, đều phải thông hiểu tiếng nói bốn xứ nữa.

Đó chính là một việc cải-cách cần dùng, thiết thực và lợi tiện cho cả trị-quyền người Pháp với dân xứ này, nhưng sao chưa thấy thực-hành, hay rồi lại chỉ là việc dự định ở trên mặt giấy mà thôi ?

KHÔNG phải chỉ có ở đời các ông Luro, Philastre, thì người Pháp mới cần học thông tiếng bốn xứ để khảo-cứu về dân-phong quốc-tục và để sự cảm hóa dân, giao tiếp với dân ; còn bây giờ cuộc chinh-phục kiên cố lắm rồi, sự học ấy không cần nữa. Đã có thông-ngôn.

Chúng tôi thiết nghĩ với những người Pháp có trách-nhiệm thân dân như quan chủ tỉnh, và quan tòa xử kiện, lúc nào cũng cần học biết tiếng bốn-xứ, để có thể trực tiếp với dân hơn là gián-tiếp bởi

người thông-ngôn.

Câu chuyện đứng thông-ngôn khi tòa xử kiện đã làm hao tổn biết bao giấy mực nói bàn, trên báo-chương và trong các nghị-hội. Chỉ vì người giỏi và làm đúng phận-sự ấy có rất ít, còn hạng dịch cần nói sai thì nhiều. Thành ra phiên-dịch không đúng mà ông tòa xử kiện mất lễ công bằng và người bị - cáo phải chịu oan uổng, thường thấy xuất hiện luôn luôn.

Lại một chuyện mới vài ba tuần nay.

Tên X. bị một bọn bốn năm đứa vây đánh, lẽ đương nhiên nó phải hộ-vệ thân nó, rút sọt giầy nịt da đánh một đứa kia phun máu đầu. Nó bị ra tòa về tội đánh người có thương tích. Quan tòa hỏi nó đánh bằng vật gì, X. cũng nói thiệt là sọt giầy nịt da. Nhưng người thông-ngôn lại phiên-dịch là « avec un couteau » (bằng một con dao), rồi cuộc tòa kêu án tên X. 5 tháng tù, khiến nó ngỡ ngàng kêu trời, không hiểu sao nó ở trong trường-hợp tự-vệ chánh-đáng và bị án nặng dữ vậy.

Chớ chi ông tòa biết tiếng bốn-xứ thì có lẽ X. chỉ lờ ngày tù treo hay là thả bổng không chừng. Đầu này ông chỉ bằng cứ vào lời phiên-dịch là đánh bằng con dao và người phiên dịch cũng không thông-ngôn rõ ràng trường-hợp như bị cáo đã khai, thì X. bị kêu án quá lỗ có lạ gì. Cầm dao chém người ta lỗ đầu phun máu kia mà.

Ai hỏi ông Emile Tavernier thì biết. Ông viết báo kể ra cả trăm chuyện hăm oan vì thầy thông dịch sai. Chính ông đã làm quan tòa nên ông biết rõ cái nguy ấy của người bị-cáo, và kết-luận ông cũng phát biểu ý kiến rằng quan tòa muốn xử kiện công bằng, cần phải hiểu tiếng nói của kẻ mà mình sắp đưa nó vô ngục hay là phải tha bổng nó.

TẠI nhà nước không bắt buộc, nên các ông quan tòa và chủ tỉnh chẳng cần học biết thổ-ngữ làm gì. Hay là người ta chê tiếng nói của dân bị-trị, không cần phải biết chăng ?

Nếu quả có cái tư-trởng ấy, thì nó là cái tư-trởng không được sang - trọng, không được quân-tử. Lúc đầu các ông Luro, Philastre cần học tiếng bốn-xứ bao nhiêu, thì những người Pháp bây giờ làm nổi công việc của các ông đó cũng cần học tiếng bốn-xứ bấy nhiêu. Còn cần hơn nữa là khác. Vì càng ngày kẻ Nam người Pháp càng nên hiểu lẫn ngôn ngữ để hiệp tác thân thiện với nhau.

Tiếng Annam chúng tôi đây, các ông đừng tưởng là hèn hạ hay quá dễ dàng mà lắm. Nó chỉ nghèo về danh-từ khoa-học thì có, chứ về tình-cảm, về sự vật, về nghĩa lý, nó cũng là một loài ngôn ngữ đứng đắn, khó khăn. Các ông muốn học để sai bởi bấp mua vật, để ra đường mắng người ta là nhà quê và để lãnh một khoản lương phụ cấp, thì năm ba tháng đủ dùng, nhưng nếu cần học để biết tới chỗ tinh-vi, nghe hiểu biết mọi sự, không phải dễ đâu. Trừ ra ít nhiều ông có đạo, ở đây bây giờ chắc không có trên 10 người Pháp có thể tự phụ mình thật giỏi tiếng Annam.

T. V.

CÙNG ĐỘC-GIÁ

MỖI kỳ, nhà báo đều có kiểm - điểm những số gởi đi đều đủ. Cả nhà Bru-diễn cũng có kiểm điểm hẳn hoi nữa. Sự mất báo chỉ tại mấy nơi có trạm làng không có lương tâm nghề-nghiệp, hay ăn cắp báo của độc-giá. Xin chớ vì đề ý dùm nếu sự đưa báo có trễ nải hay là xem dấu bằng có xé ra dán lại, và răn tìm ra kẻ ăn cắp báo, để chúng tôi xin nhà chuyên-trách trừng-trị.

CÙNG ĐẠI-LÝ

CHÚNG tôi thấy trong số còn nhiều vị chắc là mắc việc nên chưa tin toán số bán trong tháng Décembre và trước nữa. Vậy tiếp tin này xin nhớ tính toán gởi lên, nhà báo cảm tạ. M.

PHU-NỮ' NAM-KỲ



là số đặc biệt của «MAI» ra tuần tới

32 TRƯỞNG

0.25

Chuyên phiêm

HỌ AN GIAN NGÀY NGHỈ CỦA LAO ĐỘNG

AI cũng biết theo Luật-xã-hội của Chánh-phủ Mặt-trận Bình-dân mới bỏ thí cho ta, có lẽ bắt buộc chủ mướn mỗi năm phải cho thợ nghỉ 5 ngày có ăn tiền công (5 jours de repos payés).

Nhưng độc giả có biết các ông chủ đương-hàng công-xưởng ở đây họ chiếu luật cho thợ thợ nghỉ ra sao không ?

Trời ơi ! Họ khôn ngoan quá tỏ mình đi. Mấy ông nhà giàu nào có con gái đang kén chồng, mà cần người tính toán tiền gạo sổ sách, nếu không kén họ làm rõ cũng uổng !

Thật vậy, họ tính khôn ngoan cho thầy thợ nghỉ 5 ngày mà lại nhè trong dịp Tết. Vì dụ năm nay, họ đã nhứt định 5 ngày nghỉ đó là 29, 30, 31 Janvier và 1, 2 Février, tức là 28, 29 tháng chạp mình và mừng 1, mừng 2, mừng 3 tết.

Đáng lý họ phải cho người ta nghỉ 5 ngày đó vào ngày thường, chớ không nên ăn gian vào dịp Tết. Vì theo phong-tục và cổ-lễ xứ mình, mấy ngày Tết vốn là ngày nghỉ chánh-thức, tất nhiên, không được kể Luật-xã-hội vô đó.

Huống chi năm nay họ làm kiêu ấy, tiếng là anh em thầy thợ được nghỉ 5 ngày, nhưng kỳ thật chỉ có nửa ngày thôi.

Chắc có người ngăn ngại chưa hiểu :

— Sao 5 ngày lại chỉ có nửa ngày ?

Nào tôi có dám nói bậy đâu. Các ông thử mở lịch ra mà coi. Ngày 29 Janvier là ngày thứ bảy. Ngày ấy, các công sở chỉ làm việc buổi sáng, nghỉ trọn buổi chiều, gọi là tuần - lễ ang - le (semaine anglaise). Từ mấy năm nay các hãng tư xưởng thợ cũng bắt chước nghỉ buổi chiều thứ bảy quen lệ đi rồi. Qua ngày 30 Janvier là ngày chủ-nhật, thầy thợ được nghỉ tự nhiên, khỏi nói gì. Còn ba bữa Tết cũng là lệ nghỉ chánh thức thuở giờ, dần la sở công hãng tư cũng vậy.

Đó, tiếng là anh em thầy thợ được ông chủ tử tế, theo Luật-xã-hội, cho mình nghỉ những 5 ngày nhưng có phải rốt lại chỉ được nghỉ có một buổi sáng thứ bảy mới là thiệt nghỉ hay không ?

Cho biết ở xứ mình đây, Luật lệ là một vấn-đề mà thi-hành lại là một vấn đề khác.

Các ông chủ khéo xoay quanh luật-lệ mà ăn gian bà con thầy thợ mình rõ ràng.

Chủ ý của Luật-xã-hội đâu có phải thế !

Chúng tôi thiết tưởng bà con thầy thợ mình nên đem việc này mếu với cụ thượng Moutet.

Thơ tin

Cùng hai bạn cổ-động-viên Trần-sùng-Huệ và Nguyễn-v-Sổ

Hai bạn hiện thời tung tích ở đâu xin cho nhà báo biết tin.

Luôn dịp xin gởi gáp biên lai và sổ sách về cho ty Quản-lý tiện việc tính toán.

Cần kíp lắm. — Ty quản-lý «MAI»

72% dâu — 186 Ouai de Belgique — Saigon



NẾU XỨ' ĐÔNG-DƯƠNG BI XÂM LẤN Chúng ta có đủ sức phòng-thủ không?

CHỈ CÓ CÁCH LÀ NƯỚC PHÁP PHẢI ĐEM TOÀN-THỂ
BINH-LỰC HẢI LỰC CỦA MÌNH SANG ĐÔNG-DƯƠNG
NẾU KHÔNG THÌ 4 NƯỚC ANH, MỸ, PHÁP VÀ HOÀ-LAN
PHẢI LIÊN HIỆP MỚI ĐƯỢC

Bài này không phải của chúng tôi, mà là của ông
Ludovic Naudau, một người Pháp hiểu rõ tình
thế Viễn-dông và cái nguy-cảnh của Đông-Pháp ra thế nào?
Giữa lúc thời cuộc Đông-phương sôi-nổi, chúng tôi
thiết tưởng những ý kiến của một người Pháp như tác-
giả bài này bày tỏ mà lại có quan hệ về xứ ta, vậy chúng
ta nên biết, Cái chủ ý đó bảo chúng tôi nên thuật đại-
khải bài này ra để hiển độc-giả xem. —M—

KHÔNG có lẽ nào chỉ vì nhát sợ mà không dám nói động tới một vấn-đề nghiêm-trọng và đáng lo? Nếu vậy thì tự-do báo giới còn có nghĩa-lý gì? Tự do báo-giới chẳng phải là cái quyền của con nhà viết văn có thể phò bày những cuộc biến cách lớn trong thiên-hạ để cho đồng bào mình phải lưu tâm chú ý hay sao? Các ông tưởng đâu chúng ta tự giấu diếm sự thật thế là ngăn cản được sự thật không xuất-hiện được chăng?

Trong lúc ông thủ tướng Jules Ferry ngồi ở Paris mà chỉ huy công cuộc chinh-phục xứ Bắc-kỳ, thì lúc ấy nước Tàu chỉ là một anh đế-quốc hủ-bại, cùn mòn. Đến năm 1884-1885, với một cái binh-lực không đáng gì, mà thủy-sư đề-đốc Courbet cũng đủ phá tan hải-quân Trung-Hoa ở sông Drong-tử. Cũng nên nhắc lại cho nhớ rằng trong trận đánh ấy, hồi năm 1885, nước Pháp của chúng ta có một lúc xao xiết lo ngại dữ, vì cái tin báo rằng quân ta bại trận ở Lạng-son mà phải thoái lui, làm cho nội các Jules Ferry vì đó mà nhào.

Hồi ấy, cuộc duy-tân của Nhật-bôn vừa mới bắt đầu ít lâu, người ta chỉ xem như một xử chẳng có quan-hệ gì. Rồi sang năm 1895, sau khi đánh thắng được Tàu, bấy giờ thiên-hạ mới để ý đến chủ-lâm. Người ta lại còn phải kinh-ngạc hơn nữa là khi thấy người Nhật đóng một vai quan hệ trong cuộc đánh giặc Quyền-phỉ bài ngoại (Boxers) ở nước Tàu hồi năm 1900. Kể tới cuộc chiến-thắng Nga ở Mãn-châu và ở eo biển Đồi-mã (Toushima) hồi 904-1905, từ đó Nhật đã tự

nhắc địa vị mình lên ngang hàng với liệt cường. Cuộc diện thế-giới vì thế mà biến đổi.

Kể viết bài này—lời của tác-giả—trong ba năm ở Viễn-dông, đã nhận thấy người Nhật rất hăng hái với sự thành-công, nó đã nảy nở ra lòng tham lam, lòng ái-quốc, và sự tranh sống còn. Nước Nhật trước kia chỉ là một xứ nghèo nàn, ít ai biết đến, nhưng sau lúc đã xúc tiếp với người Thái-tây mà biết điều hoa dung hợp hai cái văn-minh, rồi trở nên một nước giàu mạnh chẳng kém gì các nước bên Âu-Mỹ. Nhật là họ đã biết lợi dụng nguồn sanh sản trong nước để tổ-chức lại binh-bị, cho nên ngày nay lực quân, hải quân họ đều đủ lực lượng sẵn sàng để đối-chọi với Anh và Mỹ. Nhận thấy sự thật như vậy, nên hải quân Anh đã dự bị phòng-thủ ở Tân gia-Ba, và các miền Cực-Á.

Năm 1905, trong lúc Nhật-Nga chiến-tranh ở Mãn-châu, hạm-đội của Nga, do Đề-đốc Rodjesvenky cầm đầu, từ bên Nga đánh bạo đi vòng quanh châu-Phi vượt qua Ấn-đô-dương để sang Hải-sâm-uy (Vladivostok) là cửa biển Nga ở Đông-phương. Trong lúc đi đường, Hạm-đội ấy đã phải nhờ các thuộc-địa Pháp giúp đỡ; cuối cùng họ phải ghé vào ẩn nấp ở Vịnh Cam-ranh của Đông-pháp ta đây.

Vì hạm-đội Nga ghé vào Cam-ranh mà hồi ấy Nhật đã sinh ác cảm với Pháp. Nhưng rồi mấy hôm sau, trọn cả hạm-đội của Rodjesvenky bị Đông-hương nguyên-soái đánh phá tan tành ở eo biển Đồi-mã, nhờ cuộc thắng-trận oanh liệt đó mà Nhật quên lửng chuyện Cam-ranh, không cần nhắc đến nữa. Thế rồi mỗi thiện cảm của

Nhật đối với nước Pháp chúng ta lại có phần dầm thắm hơn.

Nhưng nói vậy mà nghe, chờ người ta cũng không nên quên cái chủ nghĩa « Liên-Á » của Nhật đã xướng lên. Họ có lý tưởng là « chân Á của người Á » nghĩa là Nhật muốn tất cả các dân tộc Á châu thuộc quyền họ chỉ-huy, họ có cái ý định muốn làm bá chủ Á-dông đã lâu. Chủ nghĩa ấy, chỉ xướng lên ở cử



Muốn phòng thủ Đông-dương cho chắc, tất phải có chủ-lĩnh này dự-vô

miệng của một số người tron, phái tích-cực ái-quốc mà thời chó Chính-phủ Nhật không hề tuyên ngôn bao giờ. Nhưng mà cái tư-tưởng ấy đã làm sôi nổi tâm-lòng tự-cao của phần đông thanh-niên học-sinh, binh-sĩ, và một bọn trí thức. Đó chính là một cái chủ-động lực (idée-force) làm nguyên-nhơn gây-lên cuộc Hoa-Nhật chiến-tranh ngày nay đó. Tuy là về phần thuộc-địa Đông-pháp mình đây, các nhà đương-cuộc Nhật-Bôn vẫn làm thinh, không nghe nói động gì đến, nhưng mà bọn văn-sĩ ái-quốc ở Nhật thường nói trắng ngay rằng: « đối với Đông-dương, Nhật muốn lấy lúc nào thì được lúc ấy. »

Ngay hồi đầu mới xảy ra cuộc Hoa Nhật xung-đột, một cơ-quan ngôn-luận rất lớn ở Luân-đôn đề-quyết rằng Trưởng-giới-Thạch có dự định tới lúc nguy cấp thì sẽ lui binh về miệt biên-giới Đông-Pháp, để được chắc chắn về sự tiếp tế khí giới mà chống Nhật hoài.

Lời dự-toán ấy của tờ báo Anh phải làm cho chúng ta lo ngại thật, vì chúng ta nhớ đến chuyện ba chục năm trước thủy-sư đề-đốc Rodjesvenky cho hạm-đội ghé vào Cam-Ranh có mấy hôm, mà làm cho nước Pháp ta với Nhật thiếu chút nữa sanh sự ra thế nào.

Gần đây, thỉnh linh Nhật lại chiếm cả Hải-nam. Đảo ấy, theo đường hàng-không chỉ cách Hải-phòng có 200 cây số. Nhật chiếm đảo ấy để làm gì? Tình thế bắt buộc ta phải suy nghĩ. Vẫn biết rằng hiện thời có lẽ nào khiến cho ta tin rằng Nhật muốn đánh lấy Đông-Dương. Nhưng một ngày kia Nhật sẽ xâm chiếm thì tất chúng ta phải đem cả toàn lực hải-quân và lục-quân của ta sang đây họa mới đủ chống giữ nổi, mà lục-quân ta còn phải phòng bị ở phía biên-giới Đức và hải-quân ta cần phải lưu thủ ở Địa-trung-Hải, vậy thì đến lúc đó ta mới tỉnh-lâm sao đây?

Người ta nói rằng Anh sẽ không để cho Nhật đến chiếm Đông-Drong, và chúng ta cũng vẫn tin như thế. Nhưng chúng ta nên biết chính bản thân Anh có nhiều chuyện áu-ló phòng bị lắm mà. Họ luôn luôn tuyên ngôn rằng không thể hoạt động gì để giải quyết vấn-đề Á-dông nếu như không có Mỹ giúp sức. Song Mỹ chỉ muốn hoà-bình, và lại nội tình họ cũng rắc-rối nhiều chuyện, lo thân chưa xong thành ra họ muốn trốn tránh, làm như không biết thời-cuộc ở Viễn-Đông biến-hoá nghiêm trọng đến bực nào.

Chúng ta cũng không nên quên rằng trong khoảng năm 1935, Mỹ đã cho Phi-luật-Tân độc lập trong một thời kỳ hạn định sau 10 năm, chính là Mỹ không muốn sanh sự với Nhật đó.

Quyền lợi và lãnh-thổ của người da trắng ở Á-Đông, nếu

muốn bảo tồn được khỏi sự thiệt-thời, thì phải có cuộc hiệp nhứt về lực lượng binh-bị của tất cả nước Anh, Pháp, Mỹ và Hoà-lan mới được. Có vậy, mới có đủ sức mạnh đối-phó trong lúc cần dùng mà thôi.

Sự thật, muốn đề phòng chủ nghĩa « Liên-Á » của người Nhật cũng như cái « Họa da vàng » mà đại đế Guillaume II đã tổ-giác từ trước, nghĩ lại chẳng còn chánh sách nào hay hơn là các nước da trắng phải liên-hiệp lại với nhau. Nhưng cơ-khổ thay, hiện thời các nước da trắng đang rơi rạc nhau không có chút tinh thần đoàn kết gì hết, bởi vậy người ta e ngại cho các giống da trắng sẽ chịu những cái ảnh hưởng nguy hiểm vô cùng mà rồi một ngày kia toàn thể châu Âu phải chịu thiệt-thời đau đớn.

DÔNG-CHI

Phỏng dịch của Ludovic Naudau trong Le Petit Marseillais.



PHÒNG VĂN BIỆN SỰ Phan-văn-Thiết

Cử Nhơn Luật—Tốt nghiệp, Cao-đẳng thương học Pháp-quốc 45 Rue Amaleur Garros Saigon. Mỗi lần chỉ vẽ về một khoản pháp luật giá 5 đồng; làm đơn trạng, lý đoán, lời kết luận (conclusions), nạo khế-uớc, tờ tương phản v. v. tính riêng từ 10 đồng sắp lên 50 đồng.

Ở xa xin viết thư nói cho rành và gửi số bạc theo.

Có bán: Ấn Tòa-hộ (sách cất nghĩa 40 vụ kiện về việc hộ annam) giá 1\$20

Luật Làng Tổng (được quan Thống-đốc cho là rất cần kíp cho hương chức) giá. 0\$70

Luật Lao động (cần kíp cho tất cả chủ và người làm công trong năm xứ Đông-Dương) giá. 0\$70

— Tôi kéo xe —

Một thuyền phóng-sự tả-chơn của Võ-dinh-Chi; được các báo đều ngợi khen. Lần nào xuất bản người ta đánh nhau mà mửa.

Bán tại: Mai-linh, đường Guynemer Chợ-củ Saigon, Tân-đảo ngó qua

CHI EM MUỐN CÓ MỘT BỘ ĐỒ
HẠP THỜI THÌ ĐI NGAY LẠI TIỆM

LIÊN-HOA
110, RUE LAGRANIERE

SẼ ĐẶNG VỪA Ý. CÓ BÁN CHEMISES
THÊU NHIỀU KIỂU RẤT MỚI RẤT ĐẸP

15 ngày

-6-



vô nhà thương
Bạc-Hà

TÔI NHƯT QUYẾT

KHÔNG LẦY AI LÀM CHỒNG

CÔ Năm Sadec đặt cây ống xuống một cách nhẹ nhàng với hai tay cung-kính, giống như các cụ đại-thần cung kính lúc sắp vô châu ức vua vậy.

Tôi ngó thấy mím môi mà cười một mình, nhưng hình như cô hiểu ý tôi, nên chỉ có nói:

— Không giữ cần thận, rủi nó gãy, nó « lộn-hi » (tiếng các chú, nghĩa là xì hơi) thì chết ghiền trong này sao!

Đoạn cô lấy dao gọt sá-lì, vừa gọt vừa ăn. Nãy giờ nghe lời cô này nói chuyện và dòm xem thần thái cũ-chỉ của cô, ra vẻ con người khinh thế ngạo vật đảo đẽ, dường như không thêm biết mình bị chìm đắm dưới lớp chót của xã-hội vậy.

Sự thiệt, cô cũng có chỗ có thể tự-hào đó, vì ban đầu cô rần vật lộn với đời để tìm con đường sống tử-tế, trong sạch, nhưng rồi bị số phận rủi ro cứ xô đẩy cô xuống vũng-bùn, chớ có phải tự cô muốn thế đâu.

Trong lúc tôi đang suy nghĩ như vậy, thì nghe tiếng cô rang rang nói tiếp:

— Chị ơi! Bước chửa lên Saigon là chỗ thử nay tôi chỉ nghe tên chớ không thấy mặt bao giờ: trăm bề bỏ ngõ, từ cổ vô thân, tôi lo hết sức. Nhưng tôi mạnh dạn suy nghĩ ông trời đã mất công và có ý sanh ra mình cũng là người có đủ tứ-chỉ ngũ-quan, trí khôn, sức khỏe như ai, thì ở đâu mình cũng có thể sống được, can gì mà lo.

Tôi thề với chị rằng lúc sơ-khởi đem thân lên xứ Saigon, tôi quyết chỉ mưu sanh, miễn có cơm ăn chỗ ngủ, thì bất cứ công việc gì cũng làm, trừ ra những việc dơ bẩn đến thân danh. Bởi vậy, luôn trong 2 năm, tôi lăn lóc đây đó thân tôi đủ cách: Nào là ở bồi, nấu bếp, nào là đứng bán đi may, tôi xoay đổi nghề nghiệp như chong-chồng. Riết rồi tôi vô hãng rượu, hãng thuốc làm cu-li; cũng có lúc ra bến tàu Nhà-rồng gánh than khiêng củi.

Mình có dạn dày mưa gió, nếm đủ đắng cay, mới biết sự sống ở Saigon là khó khăn nguy hiểm, nhưt là cho hạng con gái mới hai mươi tuổi đầu như mình, mà bơ vơ trơ trọi. Kỳ quá! Tôi lập chí làm ăn chớ mà rồi sao là n lều ở đầu cùn không yên thân, như cô con quý gí đeo theo xúi giục khuấy phá mìn nh hoại. Thật là:

*Cô thân phải khổ vì thân,
Một thân phải biết mấy lần gian nan.*

Chị tưởng mình muốn yên

thân mà dễ được sao? Đem thân ở bồi nấu bồi bếp, mình chăm chỉ chiều lụy đảo đẽ, nhưng cũng gặp phải bà chủ nhà gắt gỏng bất nhơn và hay kiểm chuyện làm oai mắng nhiếc mình. Của họ một đồng, muốn đổi công mình một tạ! Đem thân bán mướn may thuê, cũng gặp phải hạng « trời đánh » chỉ lường công tiếc của, bắt mình làm ngày làm đêm, một ngày có 24 giờ mà họ muốn sao mình cặm cùi làm việc cho trọn 24 giờ, chớ đừng ăn đừng ngủ hay là nghỉ ngơi gì cả. Có người họ muốn mình như hình đá tượng gỗ, cứ làm hoài cho họ mỗi ngày trọn 24 giờ, được vậy họ vui!

Còn đem thân làm hàng, làm xưởng, thì gặp những Cặp-răng hay ông Xếp dè xỏm, trùu tở; họ muốn cái thân mình là món đồ chơi của họ trong đây lát, được vậy thì mình mới làm được bền, ở được lâu, bằng không thì họ kiếm cớ không nay thì mai, thế nào mình cũng phải bước ra khỏi sở, thất nghiệp, mất cơm. Có lúc tôi đã xách guốc đánh mấy thằng cha lợi dụng khôn kiệp đó, để tự bảo toàn thân mình tha ở tù mất việc cũng cam!

Quanh quần ở Saigon được 2 năm tôi chán nản quá, khổ cực quá, nhiều lúc tinh lên cầu Bình-lợi nhào đầu xuống giếng nước cho rồi đời yên thân. Nhưng mình còn mắc nợ đời, chưa trả xong thì chưa chết được hay sao không biết.

Sự tình cờ khiến tôi gặp và làm quen với chị Sáu mà thường thường người ta kêu là: Thím Đội Sáu, vì chồng chỉ hồi trước có làm đội mã-tà. Chị Sáu thấy tôi bơ vơ đem về nuôi, ăn ở tại nhà chỉ. Lúc nào chỉ thấy tôi buồn rầu hoài thì chỉ thường nói chuyện để khuyên giải tôi. Chỉ hay nói:

— Đời bây giờ mà còn ai nói Đạo, nói Đức, nói nhơn nói nghĩa đó là người đại, nếu không đại thì cũng là bọn giả dối buồn thánh bán thân! Thì đó tưởng nài ai đâu mà chỉ, cứ ngó ngay em đó, em có phải là người lạnh là người phải đó không? Có phải em là người lương thiện đó không? Có phải em quyết chí làm ăn tử-tế đó không? Vậy mà ở đời họ có dung em đâu, em hiền từ chừng nào là em đại nhiều và khổ

thân em chừng này. Đời họ có tốt với em đâu mà em tốt lại với họ.

Tôi ở gần chị Sáu được ít lâu nay, chỉ giảng lý này, mai chị khuyên thuyết nọ, riết rồi tôi thành người oán giận đời vô cùng. Một lúc tôi nghĩ tôi gì mà khổ thân, họ xấu thì mình xấu với họ, để báo họ cho tàn cho mệt, đại gì? Chết ai mặc kệ mình hãy sống đã, mà phải sống một cách sung sướng thanh thoi. Hễ muốn cho tinh thần có lợi thì xác thịt mang hại, là lẽ tự nhiên.

Đó, tôi cực thân khổ tri mãi

rồi bỗng dưng thay đổi tư tưởng có bấy nhiêu, thành ra thay đổi cả con đường đi của thân thể tôi, chị à.

Rồi từ đó tôi bước vào cái đời nguyệt-hoa truy-lạc cho tới ngày nay, còn mang thêm cái nợ mây khói này nữa.

CÁC THUỐC THUỐC THÂN CỦA ÔNG

NGUYỄN-AN-CU'

THUỐC RƯỢU SỐ 39

Bổ huyết, trị phong tê bại. Đối máu ra tốt. Mấy người ốm yếu ăn ngũ không được, uống một hoàn 39 thì thấy mập mạnh. Nam, phụ, lão ấu đều dùng được.

Một hoàn 39 và bột quế ngâm rượu uống 20 ngày. giá: 1 * 00.

THUỐC TRỪ LAO SỐ 85

Am phụ lão ấu bị bệnh lao gặp thuốc này thì lành bệnh. Bệnh lâu thể nào, ho lao, ho tởn, thổ huyết, lạc huyết hề gặp thuốc này thì thấy hay như thuốc tiên.

Mỗi hộp 20 hoàn (uống 20 ngày) giá: 2 * 00.

KHÂM-LY HOÀN SỐ 84

Thuốc bổ huyết đàn ông và

Các thứ thuốc của ông **NGUYỄN-AN-CU'** bán tại nhà **M. CAO-VĂN-TRU' C** Số 52 đường Aviateur Garros, (sau chợ) SAIGON

Ở xa mua thuốc sẽ gởi Contre Remboursement. Tiền gởi là 0p.35 về người mua chịu. Thuốc hay lại định giá rẻ cho nên không cho đại-lý nơi nào cả. Xa gần mua thuốc xin gởi ngay tại số 52 đường Garros.

FREXOR

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xứ nóng dùng.

Hãng có sẵn nhiều cô mụ, có bang cấp de tiếp quý bà quý cô, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

Hãng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho quý bà quý cô gởi thử hỏi.

Thân thể tôi nổi chim xoay đổi như thế, chỉ có một chỗ khiến cho bao giờ tôi nhớ lại cũng ăm ức trong con tim, là chỗ con người ta muốn lập tâm sống một đàng mà rồi số phận lại bắt mình xét qua con đường khác, chông gai lổm chổm gió bụi mịt mù.

Tôi tự biết đời chẳng có thắng nào lấy tôi, mà chính tôi cũng tự nguyện không thêm lấy ai làm chồng. Số phận đã muốn đây đó tôi vậy thì tôi cứ sống độc thân vầy cho tới cùng. Ai có tiền của dư dả mà họ đại, họ bưng bợ tung bốc tôi thì tôi đập, tôi xài; ai hết tiền thì tôi lơ, tôi đá đít nó, chớ tôi bây giờ chẳng thêm thương ai phải với ai nữa hết...

Cô Năm nói tới mấy câu đó mà trừng mắt nghiêng rằng, tỏ dấu tức tối mà thật thà. Vì chính đó là lời tâm-phúc của cô đầu có xưng tội ở trước mặt bàn thờ Thượng đế thì cũng

ngay thật đến thế là cùng.

Lúc này đã quá 1 giờ khuya, cô Năm nói chuyện xong rồi ngã lưng xuống kéo thêm ít điều nữa. Tôi cũng từ giả cô mò về giường mình nằm nghỉ, đặng sáng mai sửa soạn trở ra « thế-gian »

SONG- HU

**BÀI KẾT THÚC Ở TRONG
SỐ ĐẶC-BIỆT RA TUẦN TỚI
ĐÂY. — S. T.**



TRAN-NGUYEN-CAT
81 BQ CHARNER
Télé 21.289 SAIGON



**LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE**
R. MONTESIER-SAIGON





CỤC THAN BIẾT CỬ' DÔNG

KIỆP SỐNG CỦA PHỤ-NỮ LAO-ĐỘNG
Ở BẾN TÀU SAIGON

Mỗi chiếc nầm bốn độ 48 giờ. Trong 48 giờ đó đều có người làm ngày và đêm không nghỉ.

Ngày từ 6 đến 11 giờ trưa và 1 đến 5 giờ chiều. Mỗi ngày, mỗi anh lãnh 9 cắt. Nếu làm thêm từ 11 đến 1 giờ trưa thì lãnh mỗi giờ 2 cắt rưỡi. Mỗi kỳ tàu, anh làm hai ngày. Còn ban đêm từ 7 đến 11 giờ và 1 đến 5 giờ sáng, lãnh 1p.10. Tuy lãnh « ngon » nhưng anh không đủ sức làm. Chín đồng 2 còn chưa đủ cho anh ăn cơm, đóng góp vào « hội ve chai » và làm chi phí mấy khi đi « bần khỉ ». Vì vậy anh thường tìm ai có mướn dọn nhà hay đóng bàn ghế, làm hững rào để có đủ mà chi tiêu trong các cuộc đi mây về gió.

Chị Tròn phải tự làm mà nuôi sống và cho « cục nợ đời » của chị ăn nữa. Thằng bé ấy không phải con ruột con rà gì của chị. Trước kia, chị có cho thằng Xê « làm vợ » với vợ nó ở đậu. Hai đứa « xi cuội » nhau ra thằng bé ngộ nghĩnh rồi lại bỏ nhau, mỗi đứa ở mỗi nơi. Thế là chị phải nuôi nó làm con.

Thường thường chị gánh nước bán cho mấy nhà không có máy nước trong nhà. Cứ mỗi đôi là 1 xu. Cũng có khi chị mướn tiền trước sấm đồ rồi gánh từ.

Ngoài ra, khi có tàu lại, chị xuống lùm củ hành, củ, khoai, cam quýt, trái nho thúi mà người ta đổ — hoặc chị cạy mấy trái lòi ra giỏ — dưới lèn nhà Nhà-Rồng, đem về vật mặt mà bán.

Nếu có tàu nào đến « ăn than », chị lại quây đôn gánh và cặp giỏ tre mà chị mua ở bên chợ Cầu-ông-lãnh độ 4,5 cắt, xuống gánh cang.

Nghề gánh than, dễ vô lăm. Bởi vậy nên mỗi kỳ tàu, có cả 7,800 người lao-động được lên cái, hàn-nam lẫn già khom, Nam lẫn Tàu. Mà mỗi tháng có chừng vài chuyến tàu « ăn » 7,800 tấn là nhiều. Họ gánh, ngày như đêm, không khác làm việc nhất định. Ai mệt thì « thụt » ra. Người khác lại « nhéo vô » thế.

Mỗi gánh than đập vụn cân nặng lối 40 kilo. Ai đủ sức gánh thì vô lăm, không buộc điều-kiện gì hết ráo.

Cứ xuống ghe chài than xúc đầy hai giỏ, rồi cong lưng gánh chạy tước lên tàu đổ vào hầm.

Chị Tròn ta già, sức yếu, thể mà cũng còn sức gánh 40 kilo từ ghe lên cầu và lên tận trên tàu tây cao như nhà lầu 3 tầng.

Mỗi lần để gánh xuống ghe đựng chất than vô, chị hay lườm anh cặp-răng đứng trông ngó coi chị có gánh đủ 40 kilo than, hay coi chị chất vào gánh có cần thận, khối phải rớt xuống sông cục nào khi chị gánh lên cầu không.

Chị thù thằng cha đó lắm. Mấy lúc ấy, chị quên rằng đôi mắt của chị không đáng « song song », chị chửi thầm :

— Ba mươi đời cái quân « con mắt bên này đ... bà con mắt bên kia » có tốt với ai bao giờ ! Nó thấy mình già, xấu xí hay lườm ngó coi có làm xái không, đừng cúp - lương, hay đuổi. Chớ phải mấy « mẹ non » 17, 20 nó đầu. Hèn gì người ta nói « Nhứt voi một ngà, nhì người ta một mắt » !

Chỉ vì thế mà chị thù cặp-răng và đâm ra ghét tuốt cả mấy cô đồng-nghiep « ba tàu » hay đồng chung trẻ tuổi của chị.

Mấy cô trẻ tuổi ấy đã được cặp-răng không gặt gồng bao nhiêu với mình, mà lại đủ sức gánh 40 kilo than chạy nhanh như chuột lắt, từ ghe lên cầu, trên một tấm gỗ hẹp và dài đến những 8 thước, và từ cầu lên lầu trên lăm ván trơn có đóng ngang nhiều khúc gỗ vuông nhỏ. Họ chen lẫn nhau trên đôn hẹp, trên thang cao như những con thú dữ giành nhau đến trước đặng vô mỗi. Là vì họ ăn tiền từng gánh. Mạnh gánh nhiều, lãnh tiền nhiều, cứ 10 gánh là 10 xu trở lên 15 xu.

Vài khi gặp mưa, đôn ướt, cầu thang trơn như thoa mỡ, họ cũng cố chạy nhanh lên, lẫn nhau để đến trước. Vì vậy mà nhiều cô bất-hạnh hụt chơn lợt xuống sông lùm chũm như chuột tha trứng bị mắc mưu chạy trên cầu thoa mỡ vậy. Trong mấy trường-hợp ấy, các cô khác cứ tranh nhau bước mau, mặc kệ ai kia phó

thác thân mình cho làn sóng vô - tri đưa ra ngoài khơi. Còn chị hai Tròn thì làm bộ kêu tội-nghiep, chớ sự thiệt lòng chị khoái lắm ;

— Đàng đời mấy con ngựa đó ! Chết đầu chết mẹ nó hết cho rảnh !

Chị ngó cô bạn đồng nghiệp khốn-nạn lặn hụp dưới nước với đôi mắt thoả mãn, độc ác vô cùng, chưởi thăm :

— Sao không lên đây đặng tranh giành, lấn lướt con già này ? Sao không lên đây mà « ngựa » nữa ?

Rồi chị lại gánh chạy đi.

Còn cô thiếu-nữ khốn-nạn kia, biểu hiệu của kẻ yếu trong cuộc đời vật lộn hằng ngày, tha hồ mà chìm xuống, nổi lên, cứ tự do lặn hụp như thể mãi cho đến khi nào bao tử hết chỗ chứa nước sông nữa thì... trôi.

hủ cô, mặc :

— Con đó chết, con khác lại vô gánh thế ngay tức khắc ! Thiếu gì ! Chừng nào quãng bánh mì ra mà chớ chẻ không gặm, chừng đó mới lo không có người làm !

Còn xác kẻ bất hạnh kia nếu vớt lên được, thân bằng cố hữu của cô tha hồ mà khóc, mà kể. Khóc kể chán rồi lại xách đi về...

Ấy, mạng người phụ-nữ lao-động annam ở Khánh-Hội nó rẻ như vậy đó !

Ngày giờ làm việc của mấy chị gánh than không như ở nhà.

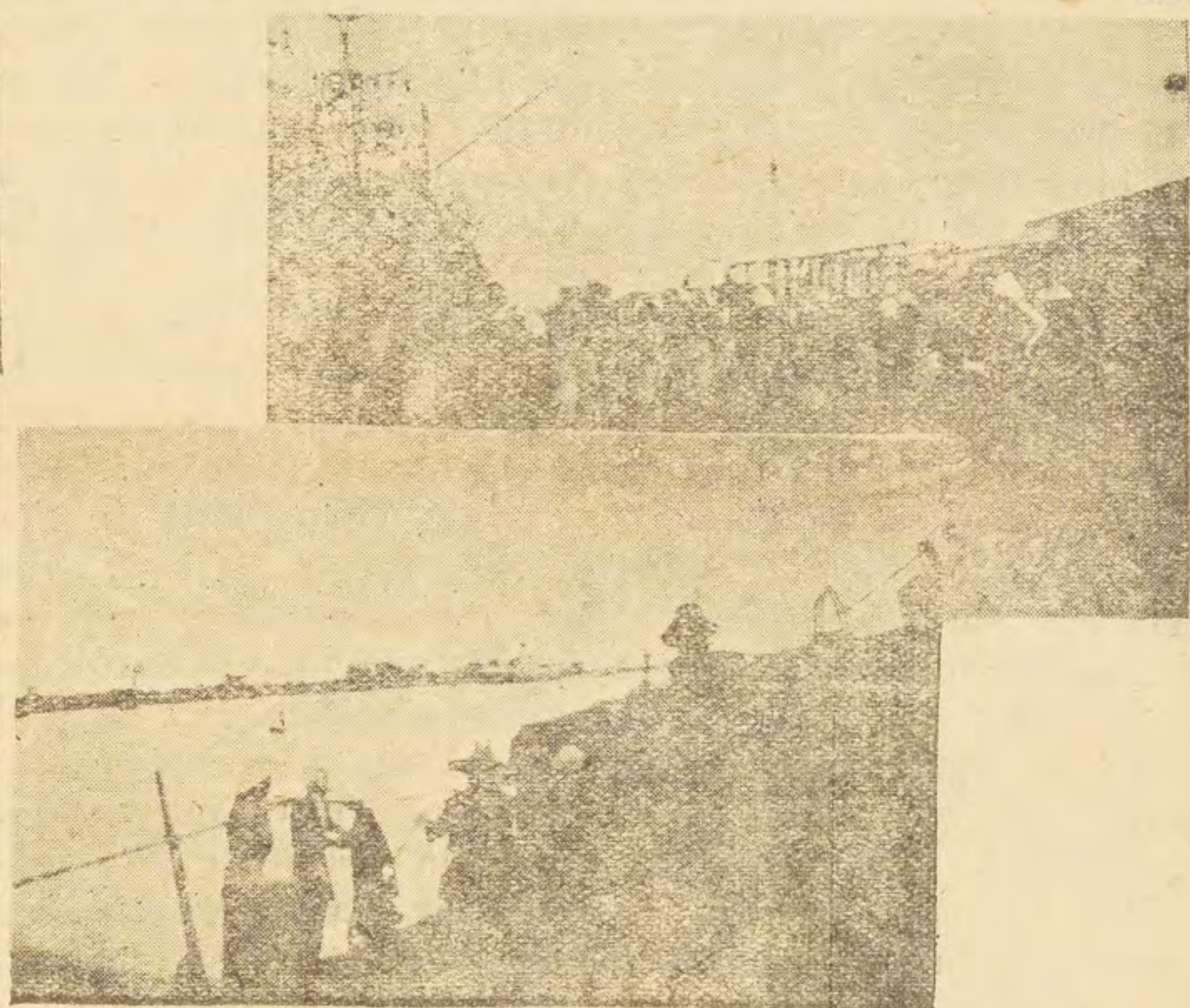
Luật lao-động và luật bảo hiem nhơn công cũng không có nghĩa-lý gì đối với mấy chị.

Tối ngày sáng đêm đều có chị em gánh than chen lấn nhau, xô đẩy nhau, chạy lúp xúp như nạn dân Tàu chày giặc, cũng ồn ào hu yên nào không kém bao nhiêu.

Tối thì làm buổi sớm, tối làm buổi chiều, tối làm buổi tối hay buổi khuya.

(Coi tiếp qua trang bên)

Phu-Nữ' lao-công



Ai ra đứng ở thương-cảng Saigon ta giữa lúc trời nắng chang chang, ngó thấy trong đám người khổ-công khiêng đồ nặng nề, gánh than lem lốc, có xen lẫn nhiều chị em yếu đuối vì miếng ăn cho mình, sửa cho con, gạo cho cả vợ chồng mà phải dầy vò như thế, thật đáng thương hại. Thương hại về chỗ tiền công chẳng được bao nhiêu, còn bị kẻ làm đầu lãnh việc, chằm mút vô đó mới khổ. Cái nghề lại nguy hiểm tánh mạng nữa. Tức như hôm tháng Dèc, rồi, một chị gánh than xuống chiếc tàu Bắc-bình, trượt cẳng mà chết, đó chính là cái trường hợp « chết vì phận sự » nhưng chẳng biết cha già mẹ già, chồng góa con côi của chị ấy có được trợ cấp gì hay không ?



QUẢNG CÁO LÀ CHỨA-TỂ THƯƠNG-MẠI VÀ CÔNG-NGHỆ

Ra buôn bán mà không quảng cáo, thì có khác nào ra chiến tranh mà không biết giới. Có thất bại thấy ngay trước mắt.

Quảng cáo cần thiết. Quảng cáo sanh lợi to. Song không phải ai ai cũng biết làm quảng cáo và làm quảng cáo dạng công hiệu đầu.

Vậy muốn học làm quảng cáo cho đúng cách, hay lạ, hợp thời và đặc lợi thì nên mua quyển sách « QUẢNG CÁO » của ông LÝ-CÔNG-QUẬN mới vừa soạn xong và mới xuất bản. Một năm công phu ghi trên 140 trang giấy thượng hạng, in rất sắc sảo, bìa láng tuyệt đẹp.

Giá mỗi quyển : 0 \$ 95 — Gửi lãnh hóa giao ngân : 1 \$ 26
Có mua xin do các hàng sách lớn Nam-Trung-Bắc hay viết thư cho ông LÝ-CÔNG-QUẬN, chủ nhà in — SOCTRANG.

Ai muốn trừ bán xin viết thư, thương-lượng với tác-giả

DOCTEUR QUAN

Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Foch de Paris
Ancien Chef de L'INSTITUT de DERMOPUNCTURE de Barcelone (Espagne)

CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỬU (Acupuncture)

Trị đủ các chứng bệnh. — Chuyên trị diếc tai, phong tê nhức mỏi, bệnh thuộc về đường tiêu tiện (thận, huyết trắng v.v.v.). Chẩn Điện đặng chữa bệnh. Thử nước óc, đàm, máu, nước tiểu v.v.v.

213-CATINAT trên lầu (1^{er} étage Escalier B) gần
Téléphone : N° 21.916 Thượng thơ ngang vườn con nít.

Khán bệnh từ 8 giờ tới 12 giờ ; từ 3 giờ tới 7 giờ

CỤC THAN BIẾT CỬ ĐỘNG

Chị nào có sức thì gánh nhiều, được tiền nhiều, không ai ngăn cản ai làm nhiều cả.

Nhưng, mỗi chị chỉ đủ sức gánh lối 50 gánh, nặng 2.000 kilô, lãnh lối 0.60 mỗi ngày là nhiều.

Mỗi tháng có chừng vài chiếc tàu đến « ăn than » thôi. Chỉ trong 24 giờ là các chị, đông đến 7.800 mạng, « tha » hết 7.800 tấn than đựng trong 10 chiếc ghe chài lên tàu.



Lối chừng 4, 5 giờ chiều, chị dẫn đầu một đám lục tục kéo nhau về, đi theo hàng từng người một. Người nào người ấy quần áo đen, tay chơn, mặt mũi đều đen xì như những cục than đã tạc ra hình người mà biết cử động.

Tới một ngõ hẻm hẹp 5 tấc tây, giữa hai căn nhà ngói của bọn cu-li xe kéo, bần-bù ở đường Fonck, chị rẽ vào, bước xém xẹp trên con đường lầy lội bùn lầy dẫn vào xóm nhà lá cất trên đống rác, vũng bùn ngòi sau.

Tới nhà chị là sự hợp tác của mấy mảnh ván, thiếc, giấy dầu, giấy cứng, tre mà chồng chị lượm dưới bến tàu lên kết thành. Trước khi tới nhà, chị phải bước qua tấm ván mục bắc ngang cái vũng bùn hôi lùn lùn có từ thì thú vật thú sinh, giữa hai nhà cầu ngày đêm đưa ra thứ mùi bất hợp vệ-sinh! Nhưng, chị chẳng bao giờ thấy khó chịu khi đi ngang mấy cái « ải » đó, vì mũi chị đã làm bạn thân với bầu không khí ấy rồi.

Ấy, đời người thiếu-phụ lao-động ở bến tàu Nhà-rồng bên Khánh-hội nó khổ như thế đó.

Còn sanh-hoạt của chị em gánh than dưới bến tàu Năm ngòi sao? Vì hai công-ty tàu vận-tải hàng hóa và du-khách ấy nó khác nhau.

Ở bến tàu nhà-rồng, tàu đến chở than đá-bouille — đi các ngoại quốc tiêu-thụ. Còn ở bến tàu Năm ngòi sao thì tàu khách-trừ chở than ở Hồng-gay (Bắc-kỳ) vào trữ tại kho. Ở đó, người ta đập nhỏ ra cho ghe chài đến vận-tải cho các nhà máy điện tiêu-thụ, hay công-ty hóa-xa mua than nguyên, cục lớn 2 kilô, ở trên tàu mới cắt xuống.

Thí dụ như hôm 25 Décembre 1937 vừa qua, có 10 mấy toa xe lửa đậu tại kho một, trước đồng than đá nguyên cục trên tàu Peiping (Bắc-binh) ở Quảng-đông, qua chở than ở Hồng-gay vào.

1 tháng, có khi 1 tháng rưỡi, mới có một chiếc tàu chuyên chở 8.9000 tấn than đá. Số than

đó cất xuống bến. Ở đó, có 10 mấy toa xe lửa đợi mấy trăm người đàn-bà, đàn-ông, cứ hai người khiêng một giỏ than có 20 cục, nặng 100 mấy kilô, chất lên xe.

Một người lãnh chất số than đó lên xe, mười mấy trăm người đến khiêng. Mấy người gánh than này, không phải ăn tiền từng giỏ. Mà, sau 1 tuần lễ, họ tha hết than đi, cứ mỗi người lãnh 1 cắt cho công khiêng 1 tấn than lên xe. Ai muốn làm mỗi ngày đem mấy giò cũng được.

Xong mỗi chuyến tàu, mỗi người lãnh cũng được lối 7, 8 đồng bạc.

Nhưng lối gánh than đập nhỏ trong kho xuống ghe có phần nguy hiểm hơn. Nhiều khi đòn bị buội than đóng dày làm cho ai bước lên lơ mơ nó đưa tuột xuống sông.

Thí-dụ như hồi 9 giờ trưa ngày 25 Décembre 1937, chị Lê-thị-Thảo gánh than, theo lệ thường, xuống ghe.

Hôm ấy, chị vừa đuổi đưa con gái lớn 15 tuổi của chị là con Xi về được 100 thước khỏi kho, chị trở lại gánh xuống ghe. Rồi đòn trơn, chị trượt té lọt tuột xuống sông với cái bụng tròn quây có đựng cái thai 6 tháng. Một bâu đồng nghiệp đi sau chị, nhân đạo một chút, nhảy theo chụp được có cái nón lá và cái khăn. Nhưng người ấy mới biết lợi chút đỉnh, không dám lặn theo vớt chị.

Thế là chị ba Thảo với đứa bé vô tội được 6 tháng chìm luôn dưới sông không trôi lên một lần nào như các người lọt xuống nước khác.

Trưa hôm ấy, trên mé sông chỗ người thiếu-phụ lao-động bạc phần gói thân cho giòng nước bạc, hai người đàn ông tròn sồn và ba đứa trẻ nhìn mặt nước lấp lánh mà khóc ròng.

Hai người đàn ông ấy, một người là chồng trước, tức là cha ruột của con Xi 15 tuổi, người kia là chồng sau, cha ruột của hai đứa nhỏ và của cái thai trong bụng, tên là Lan. Cả hai đều làm cu-li như chồng chị hai Tròn.

Đến chiều, chồng chị đón thầy mả mà chẳng thấy nổi lên, mới mua nhang đèn, trầu cau, rượu mà cúng vái vong linh người bạc mạng khiến xui cho tử-thị trời lên đặng họ đem chôn. Đợi mả mà chẳng thấy lời khấn vái linh nghiệm, họ mới lấy dầu phụng đồ xuống chỗ nước mà chị Thảo té hồi sớm coi. Nếu dầu phụng trôi đi thì tức là xác chị Thảo cũng trôi đi rồi. Nhưng mà, mùng dầu phụng cứ ở một chỗ đó, mặc dầu nước lớn chảy rất mạnh giòng.

Chồng trước chị đã coi thầy. Cốt câu bảo rằng đến 6 giờ chiều hôm sau, sẽ có thủy-thần gỡ xác mắc trong chơn cầu mà dâng lên cho, đừng mướn ai lặn tìm xác công vô ích! Vì thế mà, hai chồng và ba con đại chị cứ, hề cơm nước xong xuôi, lại kéo nhau ra bến sông ấy mà ngồi trông đợi, với nét mặt giàu giàu, đôi mắt đầm đìa, tử-thị người đàn bà lao-động khổ nạn đã bỏ xác vì mấy cắt bạc một ngày, chui đầu trong đồng than đen như vậy.

Số phận của người phụ-nữ lao-động gánh than ở bến tàu Khánh-Hội, cũng đen như cục than mà họ gánh mỗi tháng vài kỳ vậy.

TRẦN-VĂN-LAI



Hỏi vợ theo tục kim thời



— Tôi đến « xin tay » (demander la main) của con gái ông. Ông cụ xưa. — (Thầy chỉ xin tay, còn cả người nó tôi để cho ai

Dĩa Mới — Dĩa Mới Dĩa Beka Mới Trông Vàng

Gánh ĐẠI PHƯỚC CƯỜNG : giá 2 \$ 50
(lựa rút Đào, Kép hay như : cô năm Phỉ, M. năm Châu, cô bảy Nam, M. bảy Chiêu, cô Ai Liên.

TUÔNG TÚY HOA VƯƠNG NỮ (bộ 5 đĩa)
512 1/2 — ca Bần tàu, Hành vân.
513 1/2 — Xuân tình, Kim tiền.
514 1/2 — Vọng cổ.
515 1/2 — Lý Huê, Giao duyên, Kim tiền.
516 1/2 — Văn thiên tướng.

HAT GIỌNG TÂY
524 1/2 — J'ai suivi tout mon bonheur
Mama Iuez Rum. a.
525 1/2 — Tango mystérieux
Chanson pour Nina.

ĐƠN HÒA của Tài tử Radio, giá 2 \$ 30
TUÔNG GIÓ BẠC LẠNH LÙNG

544 1/2 — Vọng cổ (Violon — Tranh)
545 1/2 — Vọng cổ (Cò Kim)
547 1/2 — Xuân tình (Violon — Tranh).
549 1/2 — Bình bán chẵn (Cò — Tranh).
538 1/2 — Tranh, Kim, Violon (Vọng cổ).
542 1/2 — Violon (Tây thi, xuân nữ).
543 1/2 — Kim (Hội nguồn tiên).
50 1/2 — Tranh (Lý chuẩn chuẩn, Tứ đại).

PHỤNG-HẢO : giá 2 \$ 50

cô Phụng-Há, cô ba Huôi, cô tư Sang
M. Tiên, M. Thạch, M. bảy Nhỏ
TUÔNG UYÊN ƯƠNG BẠC GIÓ
(bộ 4 đĩa)

557 1/2 — Khóc hoàn thiên, Xang xư.
558 1/2 — Kim tiền, Xang xê.
559 1/2 — Vọng cổ.
560 1/2 — Tương tư, Nam xuân.
HÁT THEO ĐIỀU TÂY

566 1/2 — Adieu Hawaï
Pourquoi quand je te dis,
TUÔNG HIẾU TÌNH KHÓ XỖ
570 1/2 — Vọng cổ.
THÂN THÂN

571 1/2 — Vọng cổ.
AI TÌNH GIAI CẤP
572 1/2 — Mâu tầm tử, Tứ đại, Hồi thủ.
GÁI TRON NGHĨA TÌNH
(bộ 2 đĩa)

574 1/2 — Vọng cổ.
575 1/2 — Lưu thủy, Khóc hoàn thiên.

HÁT BỘ : giá 2 \$ 30

551 1/2 — Cô năm H. Trí Phú lối Ai, Nam.

Mới qua kỳ đầu có ít, hãy gởi mua trước kéo hết. Cứ biên số theo đây thì chúng tôi sẽ gởi tới lập tức contre-remboursement

ĐẠI LÝ :

J. KELLER, Importation
72, Rue Mac-Mahon, Saigon

DĨA HÁT

HÁT TIẾNG RỎ
VÀ BỀN HON
CÁC THỨ BẢO
KIẾT CHẮC CHẮN



MÁY HÁT

MỖI CHẾ NHIỀU
KIỂU ĐẸP NHÚT
CHẠY KHÔNG
NGHE

THANH - TÂN NỮ - CÔNG

54-56, RUE DE CANTON CHOLON

Chuyên ròng các khoa
Nữ-Công và Nữ-Nghiep

THÊU - MAY - BÃNH MỨC - NẤU ĂN

CÁI LỜI THĂNG QUAN TÂN CHÚC NHƯ RỪA!

NẾU tờ báo là môi - giới giữa Chánh - phủ với Quốc-dân, thì bài này cũng làm môi-giới giữa thầy-giáo cô-giáo với nhà đương-cuộc Học-chánh Đông-pháp nhứt là sở Giáo-huấn Nam-kỳ ta đây.

Bấy lâu, biết bao nhiêu bài nghị-luận đầy cả báo-chương, tờ nổi thiết thời, thống khổ của một hạng người phục-sự vất-vả trung thành của Chánh-phủ thuộc-địa, giúp cho cuộc khai - hóa của nước Pháp ở xứ này; thế mà chính hạng người ấy lại chịu lắm điều bạc bẽo hơn hết. Thật vậy, dầu ở phương - diện nào, dường như giáo-viên cũng bị sa sút, sánh lại với các hàng công-chức trong xứ. Đồng lực, đồng tài mà ai rồi có bị dìm chìm vào vòng mô-phạm rồi thì thôi, chớ còn ôm ấp cái cao - vọng gì xa vời cho được. Cứ yên thân ba cọc ba đồng, lo phận-sự gõ đầu ba đứa trẻ thơ nơi rầy què đồng quanh cho đến ngày tóc bạc về hưu, sau mấy chục năm nhọc nhằn lao khổ với nghề, đem theo một mớ vi-trùng « Koch » là cái phần thưởng qui hóa của hạng người Mô - Phạm. Công - chức ở các sở khác còn có ngày nhờ hoàn cảnh, nhờ dịp may, nhờ thể lực sẽ đưa họ từ địa vị này sang địa vị kia trong nháy mắt, họ có cơ tậu ruộng xây nhà làm về vang thân danh trong chốc lát được, chớ còn anh em nhà giáo, than ôi! trách nhiệm dả nặng nề, nghề nghiệp tuy thanh cao, nhưng xét kỹ ra thì không còn có nghề gì bạc bẽo hơn nữa.

Trót đời phụng - sự việc học-vấn của quốc-dân, tận tâm giúp Chánh-phủ khai - hóa, giáo-viên đến lúc về già hay là chết giữa khi đang cung chúc, chỉ tro tro hai bàn tay trắng, mặt cảnh nhà nghèo, nào đã thấy ai được có cái hậu - vận phong - lưu, trong lúc mộ-cảnh tàn niên là lúc đã hết sức giúp việc Chánh-phủ!

Món tiền hưu-bổng đó là gì? Nhắc đến đó lại thêm đau lòng cho ai là người trong cuộc!

Từ dưới lên trên trải 13 bậc. Trèo sao cho nổi, cho cùng tột với 25 năm làm việc. Ngày người ta không xài mình nữa mình phải nhường chỗ cho kẻ khác thì mình giới chỉ lên tới hạng ba hoặc hạng nhì là hết sức! Món tiền hưu - bổng lại phải kể theo số lương mình lúc còn đương tại chức mà lấy trung-bình, thành thử ai có phước trời cho, lên tới bậc ngoại hạng thì món tiền hưu còn dễ thở, chỉ-ư còn ở mấy ngạch dưới thì có đáng kể gì món tiền hưu, vì nó đâu có đủ cho mình nuôi con, nuôi vợ, nuôi cái thân tàn sức kiệt của mình!

Do theo nghị định 16 của quan Toàn - Quyền Robin ký ngày 21 Septembre 1935 về khoản thăng

thưởng thì trong ngạch giáo-huấn, từ hạng này lên hạng kia chỉ có hai năm thôi. Nhưng nghị định là nghị định, còn thi-hành nghị định lại là việc khác.

Thì ở xứ Đại - Cồ - Việt mình đây những cái buồn cười ấy có hoài, dường như thường lắm rồi nên cũng không ai để ý tới nó làm gì.

Mà cũng tại cái « không hay để ý » mà thành ra giáo - viên thiết thời quyền lợi mình, đến đời phần nhiều là năm sáu năm mới có ăn lên một bậc. Ai may phước thì cũng ba bốn năm là mau lắm. Người ta thử đo hỏi giáo-viên mà coi, không ai không than van rên siết với cái kiểu ăn lên « đám-họng » ấy! Nhiều người tức mình muốn xin thôi cho rảnh, nhưng dùm lại gia-đình rồi cũng phải đánh liều, đành ngậm miệng đưa chum qua buổi.

Thế mà người ta cứ bảo giáo-viên phải làm việc cho sốt-sắng, phải siêng năng, phải cần mẫn đủ thứ, nhưng cái ăn lên phải đúng kỳ hạn 2 năm 1 bậc thì người ta làm bộ như quên, để cho công nho đổ tốn!

Sự bất-công mà nhơn - viên trong ty giáo huấn Nam-kỳ đang phải cam chịu ấy, quan Giám-đốc Taboulet có nghĩ biết đến chăng? Những người làm việc chăm chỉ, trung thành, dạy dỗ học trò rất tận tụy, mà năm sáu năm họ chưa được cất nhắc lên một bậc, là nghĩa làm sao?

Giáo-viên than phiền như là vấn đề cho « ăn lên » với năm sáu năm một hạng. Thiết tưởng Chánh-phủ nên nghĩ đến công lao vất vả của họ mà sửa đổi cái lối « Thăng quan tấn tước » chậm chạp như rùa ấy cho họ nhờ. Hoặc trong 13 hạng, nên bớt đi còn 8 hoặc 7 hạng để cho ai cũng có thể đi tới cùng tột sau 25 năm làm việc. Hoặc dễ y như cũ, nhưng phải chiếu theo nghị-dịnh, cho họ đúng kỳ, hai năm thì cho lên liền, có trễ lắm là ba năm thôi.

Nếu viện lẽ rằng nhơn - viên nhà giáo đông quá, nên nhà nước không thể làm cho họ vừa lòng hết được, thì lại càng vô lý. Trời ơi! thử coi ở bên Pháp và các xứ văn minh kia số thầy-giáo người ta nhiều gấp trăm gấp ngàn xứ mình, thế mà Chánh-phủ họ vẫn chăm - nom quyền lợi họ chu tất đó chi! Chúng ta đây là một xứ con con, số thầy giáo có bao nhiêu mà gọi nhiều đến đời Chánh-phủ coi sóc không khắp?

Phải chăng là tại dân làng « gô đầu trẻ » ta có cái tánh hiền-từ, đặt đầu gối đó, bảo sao chịu vậy, không chịu kêu ca mà Chánh-phủ tưởng họ được yên phận vui lòng đó chăng?

VẠN-PHƯỚC

Tin làng-van

SÁCH MỚI

Bồn-báo mới nhận được những sách kể ra sau đây:

LA COCHINCHINE AGRICOLE. một cuốn sách Pháp-văn của ông Mariani, nghị-trưởng phòng Canh-nông, nói về dĩ-vãng, hiện tại và tương lai của nông nghiệp Nam-kỳ.

Sách in tại nhà in Nguyễn-v-Cửa.

Các nhà nông đều nên đọc sách này.

XÁC THU. — Tập thi mới của ông Hoàng-Diệp, in tại nhà Thụy ký Hà-nội.

ÁNH-HƯƠNG LÒNG. — Tập thi của ông Nguyễn-thiên-Thu, có tựa ông Nguyễn-tiến-Lãng.

YÊU ĐỜI. — Tiểu - thuyết của ông Nguyễn-Trần-Ai, do Mộng-thương Thư-trai Hà-tĩnh xuất bản. Bồn báo xin cảm tạ các ông tác-giả và trân trọng giới thiệu mấy cuốn trên đây với bạn đọc báo này.

CƠM THẦY CƠM CỎ. — Phóng-sự của ông Võ-trung-Phụng, một tiểu-thuyết-gia có tiếng ngoài Bắc. Mỗi cuốn 0p.50 khắp các hàng sách có bán.

SA - NGÃ. — Tiểu - thuyết của ông Thúc-Tề, do nhà Đỗ-phương-Quế xuất bản. Giá 0p.25

Về cuộc thi văn chương của nhà nước

CUỘC thi văn-chương trước thuật riêng xứ Nam-kỳ do mỹ-y của quan Thống-đốc Pagès lập ra theo nghị-dịnh ngày 28 Mai 1937, tới hôm nay, 15 Janvier mãn-hạn. Văn - phòng thứ nhứt (1er Bureau) tại dinh Thống-đốc không nhận quyền thi nữa.

Nếu sự nghe của chúng tôi không lầm thì số quyền thi đã nạp không có bao nhiêu. Vì nhiều người không đủ thì giờ trong 7 tháng rưỡi để viết ra những tác phẩm xứng đáng.

Bởi vậy, các nhà văn có ý dự thi muốn xin quan Thống - đốc gia hạn cho ba bốn tháng nữa.

Giúp học-sanh nghèo

TÂN CHÂU. — Đêm 22 và 23 Décembre 1937 vừa rồi hội « Báo-trợ học-sanh » tại Tân-châu có tổ chức một cuộc lễ tại sân trường học rất long trọng, để nhờ các nhà từ thiện giúp đỡ em nghèo đi học đường xa có chỗ ăn cơm trưa. Có nhiều cuộc chơi rất vui, đốt pháo bông, võ đài và khiêu vũ đủ kiểu. Lại có gánh hát « Hưu-hiệp » tận tâm giúp sáng đêm. Tuy là cuộc tổ-chức gấp rút không đầy 5 ngày, tự nhiên không tránh sao khỏi sự khuyết điểm, nhưng được công chúng rất hoan-nghinh và được kết-quả mỹ-mãn ấy cũng là nhờ lòng sốt-sắng của quan chủ-quận, ông Đốc - học trường Tân - châu và nhiều quý vị hảo-nghĩa trong quận. Tưởng đem ra diễn hóm đó của ông

CHIỀU THU TRÊN NÚI NGU'

Nước non lẫn về hữu tình,
Trèo lên trông quả Ngư-Bình thế
nao?

Lòng hồ hải, bước tiên dao.
Danh-lam thắng-cảnh lẽ nào bỏ
qua?

Thung dung dưới ánh chiều tà,
Hắt hiu gió thổi la đà ngành
arong;

Nguồn cảm hứng, mỗi văn-
chương,
Càng xui du tử bên đường ngăn
ngor,

Đường dốc-dác, nẻo quanh co,
Lều tranh mấy túp lơ thơ chân
đồi.

Cỏ cây loáng diêm mưa rơi,
Như ngân giọt ngọc dưới trời
chiều hôm.

Tha ma một giải bên cồn,
Đâu đây phảng phất oan-hồn
người xưa!

Lần lên bậc đá rêu mờ,
Đỉnh non Bình ấy bây giờ là đây.
Dừng chân lặng ngắm nước mây,
Khi thu hiu hắt, cảnh đây thế
lương.

Rừng cây mấy khúc dù-đương,
Vèo bay vài chiếc lá vàng mong
manh.

In lên nền đám mây xanh,
Lặng lẽ đàn nhạn thả mình liệng
gùa.

Cỏ cây ánh toả gần xa,
Hồng chen sắc lục đậm đà màu
tươi.

Sương lam lẫn khuất đôi nơi,
Sơn lâm cảnh ấy tuyệt vời xinh
xinh.

Ngắm nhìn khi thế non Bình,
Cũng rằng ngàn vạn kỳ-hình lắm
thay.

« Giao phong » hai ngọn bao vây,
« Lưỡng hùng đoạt bội » thế
đầy oai phong.

Phụ-nữ Nam-kỳ

32 trương. Bìa in màu của cô
Jeannette Huê-mỹ vẽ

Nội dung đầy những bài hay,
hình đẹp, tranh vui, chuyện lạ,
tuần tới khắp các nơi có bán, độc-
giả đón coi. — Mỗi số 0p.25.

Giữa thung lũng trước cảnh đông,
Vừa như một đấng anh hùng
hiên ngang.

Quanh co ẩn hiện giòng Hương.
Có chiều phong-vân một nường
tiền-cô

Thanh-Long bãi cát, trắng mờ,
Cù lao Gia-Hội bấy giờ thăm đến.
Lầu đài trắng diêm xanh chen
Kinh thành thiêm thiếp trong
miền ám-u.

Quanh mình vắng bóng khách du,
Chiều hôm tịch mịch âu sầu dần
thống.

Một mình trong cõi mộng lung,
Thần hồn phiêu diêu lên từng mây
cao.

Phải đây là chốn động đào,
Phải đây Lưu-Nguyễn ra vào
Thiên-thai?

Tắm lòng rửa sạch trần ai,
Nước non đương vắng tĩnh hoà
khách thơ.

TRẦN-TRONO-GIAO

CHẠNH LÒNG...

« Gió qua phen nửa lạnh lùng,
« Anh ơi! thổi ngọn lửa hồng
bùng lên.

« Đè càng sượt ấm thâu đêm
« Lặng nghe tàu chuối than rên
hiên ngoài.»

Kia anh nghe chẳng?
Dài miên man
Như tiếng đàn

Buồng nhẹ nhàng
Hạt mưa chan
Trên cây cỏ

Ưa vàng!

Đêm trường hiu quạnh.
Mưa dầm biết bao giờ tạnh?

Buồn lắm thôi!
Cảnh vật tôi-bời
Tiếng trùng co-óc

Như tiếng ai nỉ non than khóc
Và, ngoài hiên trong cõi u ám
Tàu tiêu đương nhỏ lệ âm thầm!

Hỡi ai, ấm cất no lòng,
Đóng cửa phòng,
Ngồi bên lò sưởi, kêu ngọn lửa
hồng

Biết chăng những kẻ.
Nỗi khôn cùng,
Non nước mệnh mông,
Đôi khát lạnh lùng,

Làm sao qua khỏi tiết ba đông?
TRẦN-TRONO-GIAO

Quý ngài đã thầy chắc chắn

Sám - Nhung Bô - Thận - Tinh

hiệu « ME CON » 1 ve 0p. 60
trị đau lưng, mỗi mết, di-tinh,
mộng-tinh, huột-tinh, đái đêm,
tinh-thần suy, sức lực kém.

Bồ-Đào Tiên chỉ khái lộ
Công hiệu linh-nghiệm thế nào?

Chỉ thử thuốc
hiệu « ME CON » 1 ve 1p.50 uống
nhiều ngày trị ho lao trong ba
thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn,
mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-
toàn công-hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG
130, rue de Paris - Cholon
Téléphone N° 30 383

SÁCH XUÂN

BÁO XUÂN

CHỈ CÓ ĐẠI-LÝ

TRANG-HIỆU-NGHĨA (BACLIÊU)

Là có bán đủ các thứ sách và báo-chí « mùa xuân »
Trung-Nam-Bắc

NƯỚC PHÁP RẤT TRỌNG

Anh hùng...

NGUỜI Pháp, từ khi có lịch-sử, vốn là một dân - tộc giàu lòng hào-hiệp, chuộng việc anh-hùng. Cứ xem những khúc anh-hùng-ca mà Chanson de Roland là kiệt-tác, nguồn gốc văn-chương tư-tướng của lịch-sử Pháp bắt đầu từ đó mà đi, đủ biết người Pháp có tinh - thần kính - mộ những công nghiệp anh hùng đến bậc nào vậy.

Dầu là kẻ thù nghịch với mình, dám chống cự mình, mà là anh-hùng, thì người Pháp cũng quý mến, chứ kẻ nịnh hót mình và phản - bội quốc - gia, người Pháp rất ghét.

Ta cứ nhớ lại một đoạn sử ta về hồi Pháp Việt giao binh sáu chục năm trước thì biết. Nguyễn-văn-Tường ở hải lòng và nịnh hót thống - tướng De Courcy, sau lúc lấy thành và định việc bảo - hộ xong rồi, thống-tướng đầy Tường qua ở Nouvelle-Calédonie chớ không thêm dùng kẻ nịnh-thần ấy. Trái lại, Tôn - thất - Thuyết ra mặt nghịch - thù chống cự người Pháp, là chỉ vì khí phách nam-nhĩ, lòng yêu tổ quốc, cho nên sự-thế buộc người Pháp muốn bắt sống Thuyết, chớ trong thâm tâm vẫn kính mến là anh hùng. Nếu như lúc đó Thuyết chịu quy-thuận, chắc được Pháp quốc trọng đãi hẳn hoi. Cả má người con Thuyết có lẽ cũng vậy.

cho nên ở cù lao Réunion, Ab-El-Krim được trọng đãi hơn hai phé-đế Thành-thái và Duy-Tân

Tạp-chi « Monde Colonial illustré » mới rồi có bài « Cù-lao của các vua chúa bị đày, (L'Iles de rois en exil), tác-giả là ông Lavarenne tả cảnh Ab-El-Krim với gia-quyển 30 người được Chánh-phủ Pháp để cho ở một tòa lâu đài tráng-lệ của nhà nước mua 300.000 quan, biệt hiệu là Huê-viên (Le Castel fleuri). Trong nhà có một cô giáo người Pháp dạy con cháu Ab-El-Krim học mà nhà nước trả tiền. Nguyệt bổng nhà nước châu cấp cũng hậu, thành ra viên cựu-tướng Phi-châu đó được sống cách an nhàn thông thả.

Về khoản hai phé-đế Thành-thái Duy-tân của ta cũng bị an trí một chỗ tại Réunion, thì ông Lavarenne nói vua Duy-tân học giỏi, nói tiếng Pháp hay, thường diễn thuyết luận. Ngai ư đánh to-nít và cỡi ngựa đua, nhiều khi được thưởng xứng đáng. Vua Thành-thái vẫn diễn-khung như hội ở nhà.

Tuy là ông Lavarenne không nói sự cấp-dưỡng của hai ghé-đế này ra sao, nhưng thử hỏi ai cũng nghe biết rằng: ở Réunion, mỗi tháng số lương của hai ngài không được tới một ngàn quan, thành ra sự sanh-hoạt rất ứng bần. Chính vua Thành - thái phải cỡi ngựa đua

- 12 -



THÀNH-THÁI

kiếm thêm tiền chi dụng. Vua Duy - tân thì phải dạy đờn và sửa xe hơi mới đủ sống.

Ab-El-Krim là ai ?

Chắc nhiều người mình đã biết đó là một tay anh-hùng cách-mạng, sau hồi Âu-chiến. xưng hùng ở đất Riff, chống cự 5 năm với quân Ý - pha - nho và quân Pháp, làm cho nước trên chết cả chục muôn binh, nước dưới cũng hao tài tổn sức nhiều lắm.

Sau thế cùng lực kiệt. Ab-El-Krim quy - thuận nước Pháp,



DUY-TÂN

được nước Pháp trọng đãi và cho qua ở cù lao Réunion từ 1927 tới nay.

Thì Ab-El Krim được biệt đãi chính vì Ab-El-Krim là tay anh hùng. Còn hai phé - đế Thành-Thái, Duy-Tân, như là Duy-tân chỉ mới có cái âm - mưu bạo động thì đã bại lộ bị đày rồi, chớ chưa có việc hành-vi oanh-liệt gì hết, cho nên sự sống của hai ngài ở cù lao này vua chúa kia không được như Ab-El-Krim đó chi!

Việc ấy càng chứng tỏ cho ta thấy người Pháp quý mến anh hùng ra sao?

N.V

PHOTO VIỆT-NAM

à Siemréap-Angkor

Mỗi lần quý khách du-lịch đến Đ.-Thiên-Đế-Thích, muốn chụp tấm hình đẹp để làm kỷ-niệm, thì cứ đến thương-lượng với Photo Việt-Nam, là nhà chụp hình lành tiếng đã được phần thưởng lớn của Cao-miên-quốc về năm 1937.

Ông chủ Photo Việt-Nam là M. Lê-minh-Hoàng, lại có lập một cái « Thanh-niên-quán » để biếu chỗ ngủ không lấy tiền cho quý khách du-lịch. Về việc T.N. Q., ai muốn ngủ trọ lại đây, xin viết thư cho M. Lê-minh-Hoàng.

ĐỪNG ĐỂ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

BUT-MOI

AM MÀU-DÀ

đăng những bài giá trị và trao - phúng của :

PHAN-VĂN-HÙM
NGỌC-TRU
XUÂN-QUANG

NGỌC-THO
THỨC-TÊ
TRỌNG-MIÊN

và thơ của NGUYỄN-BÍNH (giải thưởng tự lực văn đoàn)

HỒ-XANH
XUÂN-SANH

XUÂN-ĐIỀU
MẮT-XANH

tranh khôi-hải của BÚT-SON. Họa - sĩ VIỆT-HỒ chăm nom về việc ấn-loát, nhà in Testelin ấn-hành

giá 0p.25 ở xa mua gởi 0p.30 bằng cò thơ về cho nhà phát hành: Đỗ-phương-Quế, 41 Bđ Tổng-đốc-Phương Cholon.

VIỄN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-dộng theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: **858.550 \$ 71**

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG-CUỘC ở HANOI 32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892 QUẢN-LÝ ở SAIGON 68, đường Kinh-Lấp - Giấy nói số 21.835

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là được trúng số (Đến cuối tháng 11 năm 1937): **752.089 \$ 09**

KỲ THỨ 53 những số trúng ngày 28 Décembre 1937

xổ hồi 9 giờ ban mai tại Hội-Quán ở Hanoi, 32, Rue Paul Bert

Do Ông Phan-văn-Dại, Tổng-Đốc Chi-sĩ ở Thái-hà-ấp, Chủ tọa.

Thị chứng: Ông Đoàn-như-Khuê, Chủ Tiểu-Thuyết thứ ba ở Hanoi và ông Phan-trung-Tiên, Bonze Hoanhnha ở Namdinh

Số trúng	Những người trúng số	Số tiền lãnh
VÉ TIẾT KIEM "A"		
Số ra trên bánh xe : 0.323 - 0.345 - 2.528 - 2.632 - 0.466 - 2.695 - 1.255 - 0.501 - 1.119 - 1.853 - 2.676 - 0.392 - 0.160 - 2.642		
Những vé được lãnh tiền trúng :		
28.853	M. JACQUES LINH, Buôn bán, 139, Rue d'Espagne, Saigon . . .	1.000 \$
32.676	M. HERBECQ ANDRÉ, 105, Rue Larcynière, Saigon . . .	1.000 \$
36.160	M. NGUYEN-NGOC-KHOI, Lâm ruộng, Giaothuy, Namdinh . .	400 \$
41.642	Số chưa bán ra.	
VÉ TIẾT-KIỆM CŨ		
Xổ số thứ nhất: BỘI PHẦN		
Số ra trên bánh xe: 23.208 - 14.972		
Những vé được lãnh tiền trúng :		
23.208	Vé không đồng tiền tháng.	
44.972	M. TRAN-VAN-GIAI chez KHAM-NUOI, Mine Clotilde, Quang-Yen (Vé 200 \$ được hồi vốn gấp 5 lần) . . .	1.000 \$
Xổ số thứ nhì: HỒI NGUYÊN VỐN		
Số ra trên bánh xe : 1.290 - 0.541 - 0.084 - 1.163 - 1.204 - 1.336 - 1.075 - 0.071 - 1.135 - 0.307 - 0.661 - 0.467 - 2.704 - 1.156 - 0.670 - 1.328 - 2.419 - 2.353 - 0.279		
Những vé được lãnh tiền trúng :		
37.661	M. PHAM-GIA-THAI, Tri-huyện, Quynhcoi, Tháibinh . . .	500 \$
33.47	M. NGUYEN-VAN-DONG, N° 1, Rue Haiphong, Namdinh . .	500 \$
42.670	M. LAM-THIEN-HUA, Binh-hoa-xa, Giadinh . . .	500 \$
41.323	M. TRAN-MINH, Ex-Chef Congrégation, Caillay, Mytho . .	1.000 \$
51.272	M. BUI-CAN, Agriculteur, Phuhau, Nghe-An . . .	200 \$

Xổ số thứ ba : ĐẶNG MIỄN GÓP

Số ra trên bánh xe : 2.522 - 1.253 - 1.848 - 2.841 - 0.133 - 0.525 - 1.847 - 2.770 - 0.460 - 1.366 - 0.408 - 2.811 - 1.880 - 1.817 - 2.092 - 0.218 - 0.320 - 1.490 - 1.323

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn góp có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột thứ nhất.

Những vé được lãnh tiền trúng :

AU PORTEUR, Saigon vé góp tất (Hồi vốn 1000 \$ phụ thêm 315 \$)
M. NGUYEN-VAN-TRINH, Chef Canton, Kien-An . . .
M. NGUYEN-DUC-THANH, 172, Armand Rousseau, Hanoi . .
M. TANG-MINH, Anquanhuu, Travinh . . .

Cột thứ nhất	Cột thứ nhì
1.315 \$ 00	1.000 \$
112 40	200
110 60	200
107 20	200

Khi trúng số thì chủ vé cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ năm 27 janvier 1938, đúng 9 giờ ban mai, tại phòng Quản-Lý ở Saigon, 68, Boulevard Charner

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ? Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của bốn hội từ lúc mới mua vé **VÉ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A"** được lãnh 50% Vé tiền lời

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn dự cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lời, càng ngày càng tăng lên.	Ví dụ : góp mỗi tháng 30 \$ để gây	một số vốn có bảo đảm ít nhất là :
	20 \$	8.000 \$
	10 \$	4.000 \$
	5 \$	2.000 \$
	2 \$ 50	1.000 \$
	1 \$	400 \$

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

- Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.
- Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 90 % cái giá tiền bán vé, và cần được dự các cuộc xổ số.
- Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả nữa, không đã bỏ hay là không cũng được.
- Người của Hội đi đến tận nhà thăm tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí tổn chi.
- Vé tiết-kiệm này là vé « Vô-Danh » nếu chủ vé hoặc vì quá-cổ, hoặc tự ý muốn, thì có thể nhượng lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tổn hay là trừ thêm một món tiền nào cả.
- Hội Viễn-Đông Lập-Bồn trừ bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trở 1 năm.

HỘI CẦN DÙNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ BÚ TƯ CÁCH

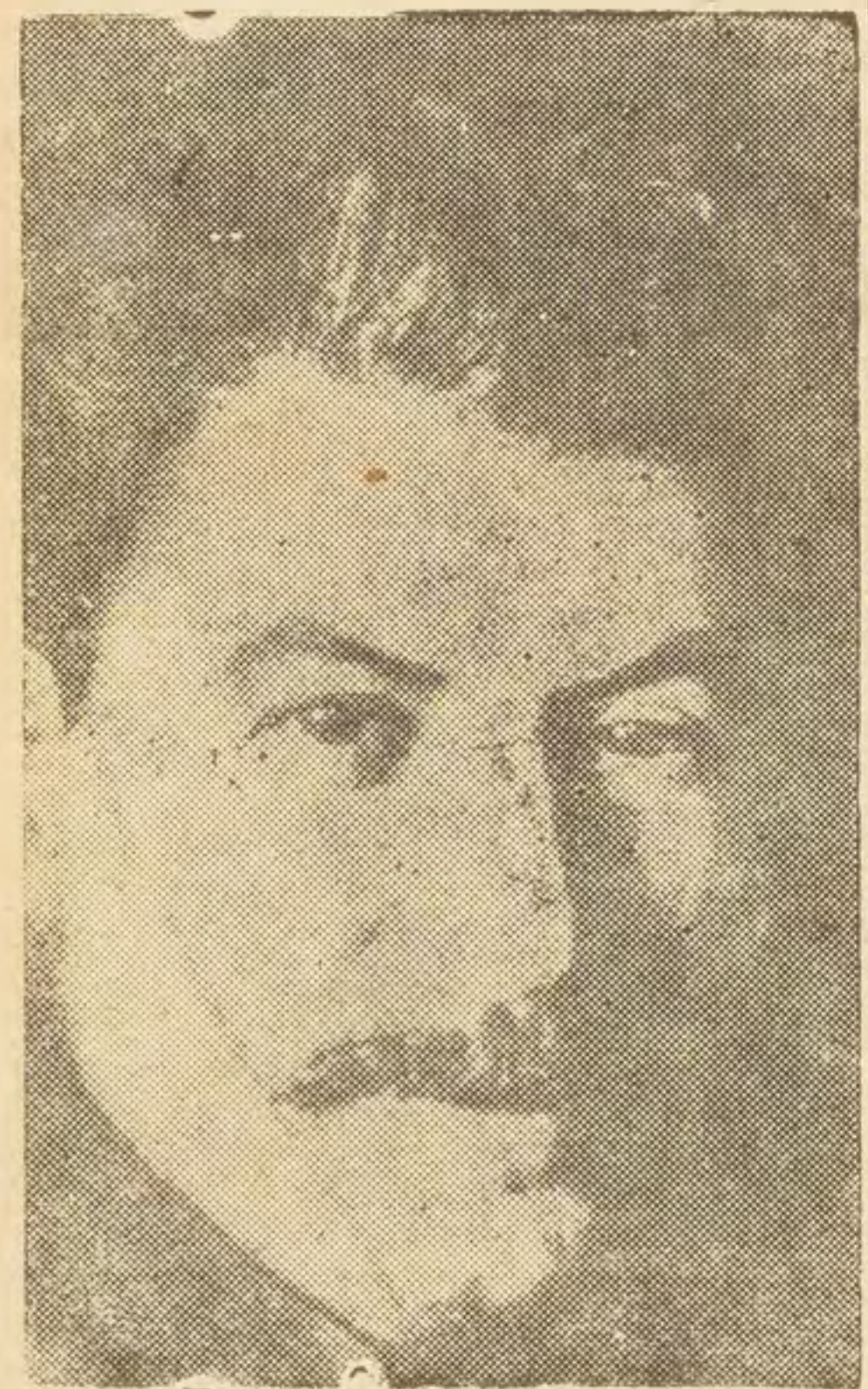
CÓ LẼ NGA PHẢI CAN DỰ

XÉT lại thế-lực hải-tây tràn qua phương Đông và cùng 'rung - quốc tiếp-xúc, sớm hơn hết là Nga. Vì Nga ở giáp ranh với Trung-quốc.

Còn Anh và Mỹ đối với Trung-quốc cũng có cái lịch-sử thâm-giao với nhau có 100 năm rồi chứ không phải ít. Anh qua Trung-quốc bắt đầu từ trận Nha - chiến chiến-tranh rồi kể tới Mỹ.

Sau trận Trung - Nhật chiến - tranh năm Giáp Ngọ (1894) có một lúc Tàu đã liên Nga, nhờ đó mà thế-lực đế-quốc Nga tràn sâu vào Đông-bắc đến nỗi gây nên trận Nga Nhật đại chiến (1904-1905). Rồi lại Nga bại, thành ra thế-lực của họ ở Đông - phương chìm xuống, không dậy được nữa.

Tới lúc Tò-Nga thành lập trở đi, lại có một lúc hai nước Trung Nga có quan-hệ mật thiết với nhau. Nhưng không được bao lâu thì cuộc bang-giao hai nước đoạn tuyệt, trở nên oán thù.



STALINE Lãnh-tụ Tò-Nga

Cho đến sau việc Nhật-bôn xâm-chiếm Mãn-châu ngày 18 Septembre 1931, Trung Nga trở lại kết-giao, song chỉ lơ là vậy thôi. Mãi tới năm nay Trung Nga ký với nhau điều-ước 'bất tương xâm - phạm', vả lại có cuộc đồng minh Đức Ý Nhật bài cộng và cuộc Trung Nhật chiến-tranh khiến cho bang giao ở giữa hai nước Nga với Tàu vì lẽ lợi hại tương-quan, mà thân tình càng thêm gần bó.

Còn hai nước Anh Mỹ thuở giờ đối với Tàu, được Tàu mở rộng cửa ngõ cho vô doanh-lợi thì họ vừa lòng, không có dã tâm gì với Tàu về mặt chánh-trị, bởi đó mà Tàu đối với họ cũng

có cảm tình. Về văn-hóa và kinh-tế của hai nước Anh Mỹ ở đất nước Tàu đều có thế-lực sâu xa to lớn.

Lúc cuối đời 'hanh, phong-trào cách-mạng của quốc-dân lâu đang sôi nổi, có một lần hai nước Trung Anh có chuyện xích mích với nhau. Nhưng từ lúc Dân-quốc lập ra trở đi, Anh đối với Tàu đối khác phương châm cho nên cuộc bang-giao hai đảng, ngày thêm hòa hảo thân thiết.

Giữa Tàu với Mỹ cũng thế. Trừ ra có một độ nọ, Mỹ hạn chế người Tàu sang Mỹ làm công ấy là lúc hai nước phát sanh vấn đề rắc rối, nhưng sau chuyện đó rồi thôi, Trung Mỹ từ-từ với nhau luôn luôn.

Từ lúc Mãn-châu bị Nhật-bôn xâm chiếm, Trung-quốc tin cậy nơi hội Quốc-liên và Cửu-quốc công ước, thành ra đối với Anh Mỹ càng thân-cận thêm. Mà Mỹ Anh đối với Tàu, về tinh thần và vật-chất cũng tỏ đồng tình với Tàu, giúp đỡ cho Tàu không phải là tí.

Nhật muốn xua 'đuổi và Anh Mỹ và Nga

BA nước Anh Mỹ Nga thân thiện với Tàu và có lợi quyền địa-vị ở Tàu lớn chừng nào, càng khiến cho Nhật ganh ghét chừng ấy.

Nhật-bôn xâm lược Trung-quốc, có cái mục 'đích chung cuộc là tấn-công Tò-Nga, xua đuổi Anh Mỹ để thực-hiện chủ-nghĩa Đông-Á Môn-la (nghĩa là Á - châu của người Á-châu tự chủ) Vì đó mà mấy năm trở lại đây họ kiếm chuyện hiếp bách Trung-quốc liên liên, muốn ép buộc Trung-quốc phải theo mình trong việc bài cộng. Nói khác hơn, tức là muốn Trung-quốc phải xa lánh Anh Mỹ và phản-đối Tò Nga, mà hoàn toàn phục tùng Nhật-bôn vậy.

Nếu như Trung-quốc cúi đầu vâng theo, tự-nhiên Nhật - bôn khỏi phải tốn hơi phi sức chút nào mà một mình làm bá-chủ Đông-phương. Nhưng vì Trung-quốc không chịu cúi đầu tùng phục như thế, cho nên bước đi thứ nhất, là Nhật phải chinh phục Tàu trước đã, rồi sau phân biệt đối phó với Anh Mỹ sau.

Phen này, Trung-quốc vì sự bảo-hộ quốc-gia chủ-quyền và muốn giữ vững tín - nghĩa với quốc - tế, thành ra phải liều mình kháng cự với Nhật, đầu cho một mình phải gánh lấy bao nhiêu sự tai họa cũng là cam-tâm. Bởi vậy, Tàu kháng

cự Nhật bây giờ không những là vì bôn-thần, lại vì quốc-tế nữa. Cứ lấy lẽ phải mà nói, đáng lý ba nước Anh Nga Mỹ không nên dành tâm để cho Trung-quốc trở lại kháng Nhật mà không giúp đỡ Trung-quốc chút nào. Chớ chỉ trong 3 nước đó có một nước hay là cả 3 nước cùng ra mặt giúp Tàu cự Nhật, lẽ cố-nhiên Tàu phải cảm-khích và mang ơn đã đánh, mà chính họ cũng có thể bảo-hộ hay tăng - tấn lợi ích ở Viễn-đông của họ nữa.



Tung-tinh Thạch-căn (người giữa) tổng tư lệnh quân Nhật ở Hoa-trung, là người muốn chiếm cả quyền hành ở Thượng-hải hiện giờ

Không vậy mà rồi Tàu bị Mỹ vẫn phải ăn nhấm còn do dấn Nhật chinh-phục, thì bôn thần ba nước Anh Mỹ Nga cũng bị Nhật-bôn oai - hiếp, chớ phải không đâu. Hay là ví dụ Tàu độc-lực kháng-cự Nhật-bôn mà được thành-công và sống dậy được, chừng đó Tàu phải nhớ lại những nước hữu - bang không thêm giúp mình kia, thì ba nước Anh Mỹ Nga cũng không có cảm tình và quyền-lợi địa-vị ở Tàu như bây giờ được nữa. Thế là không giúp Tàu cự Nhật thì đang nào Anh Mỹ Nga cũng có chỗ thiệt hại cho bôn thần họ cả. Lẽ nào các nhà đương-cuộc 3 nước thiên-hạ đại-cường lại không thấy rõ chỗ đó sao?

Có lẽ Nga sẽ vô nquênhây ra trước

ANH với Mỹ đều có tình cảnh riêng nhiều nỗi khó khăn, phức tạp vô cùng, đầu đã năm ba phen bị Nhật khêu khích khinh miệt là thế, mà Anh

một cách thận trọng, chớ chưa dám bành động gì.

Tuy nhiên, hiện thời Tò-Nga bị Nhật oai-hiếp nhiều hơn cả, cho nên có lẽ Nga sẽ buộc mình phải vô nquênhây ra đối địch với Nhật trước hơn hai nước kia.

Vi dụ một mai Nga Nhật đại-chiến phát ra, tất là kết quả không ngoài 3 con đường này:

- 1' - Nhật thắng Nga bại.
- 2' - Nga thắng Nhật bại.
- 3' - Nhật Nga cầm chừng hoài, chẳng ai hơn ai.

Nếu rồi ra chiến - cuộc biến hóa theo con đường thứ nhất nghĩa là Nhật đình thắng Nga, thì lúc đó Nhật tha hồ mở xẽ Trung-quốc, lại còn thừa cơ bước tới một bước nữa, phá hoại cả thế-lực da trắng ở Đông

Viễn-đông bao giờ? Thế tất Anh Nhật phải đánh nhau.

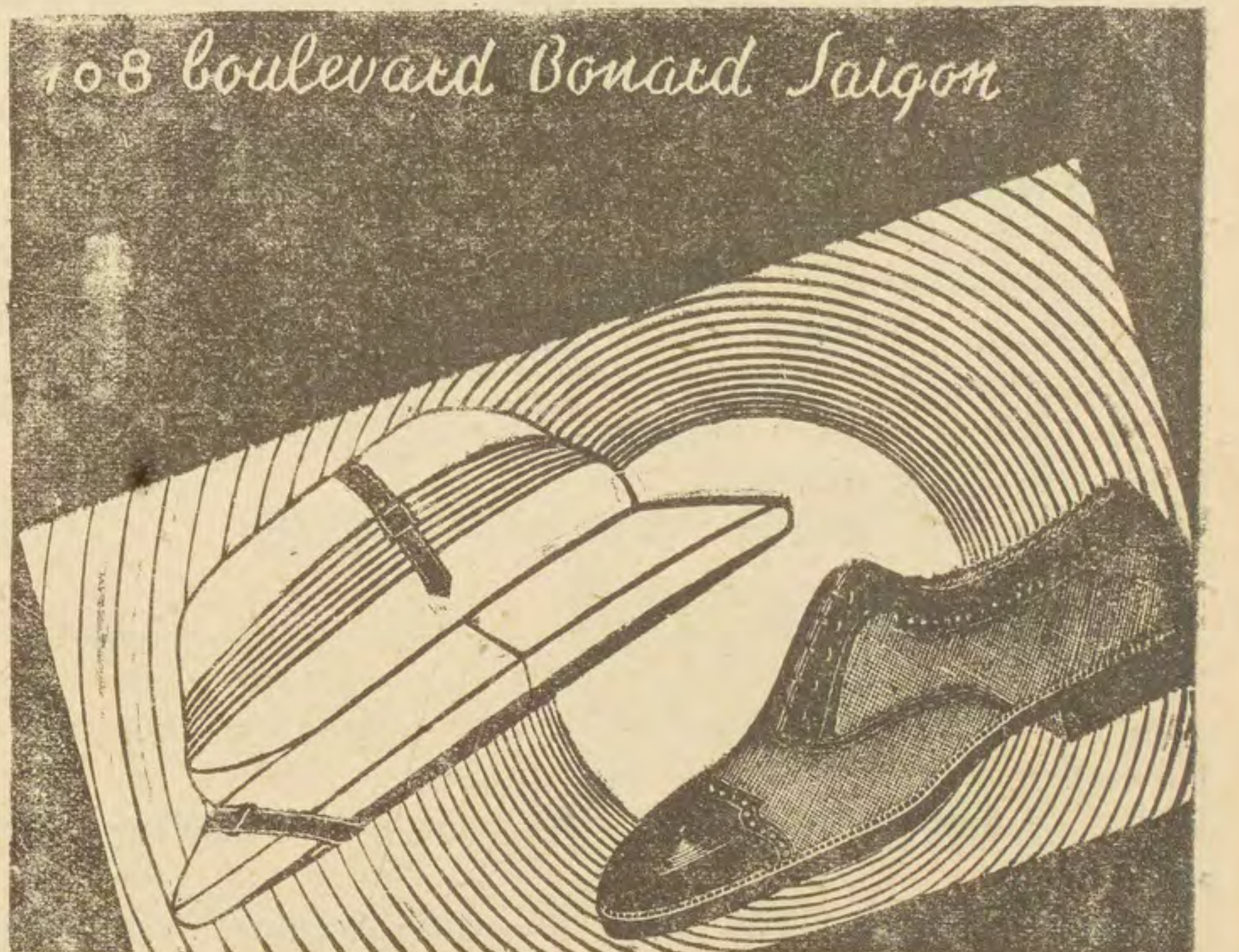
Nếu chiến-cuộc Nga Nhật xoay ra con đường thứ nhì, Nga chiến thắng được Nhật, thì Trung-quốc nhờ đó mà tránh khỏi cái thảm-họa vong quốc. Nhưng đến lúc đó mà Trung-quốc vẫn không thể tự cường độc lập, vẫn bị sức mạnh của nước ngoài chi-phối, thì cái quân thế (équilibre) ở Viễn-đông vẫn y như cũ, không khỏi phục đặng. Lúc đó, Anh Mỹ cũng không sao ngảnh mặt ngó lơ cho đành, kết quả bề nào cũng phải có cuộc thay đổi mới khác.

Đến lẽ thứ ba, nếu Nhật Nga cứ dần co nhau mãi không ai hơn thua thì lúc bấy giờ Anh Mỹ càng có chỗ đắc-thế là ngảnh mặt về phe nào thì phe ấy thắng.

Phải biết Anh Mỹ có lực-lượng hải quân lớn lao biết mấy, thế-lực kinh-tế hùng hậu biết mấy, nội tình chánh-trị lại vững vàng yên ổn thứ nhất thiên-hạ, đầu họ đứng riêng ra cũng đủ sức xoay đổi đại-cuộc thế-giới thay, huống chi một mai họ liên-hiệp với nhau, tức là cái thế-lực mạnh lớn nhất làm gì chẳng quyết-định được cái thời-cuộc Viễn-đông!

Bởi vậy Hoa Nhật chiến-tranh hiện giờ, chỉ là bài tựa của Viễn - đông đại - chiến nay mai. Nhưng vô-luận nay mai thời-cuộc biến-hóa ra thế nào đi nữa thì ngay giờ Trung-quốc cũng phải rần sức hy-sanh, quyết đấu với Nhật, nếu như Liệt-cường da trắng còn muốn giữ lấy thanh thế quyền-lợi của họ ở đây, thì không lý nào họ ngó lơ mãi, để Nhật-bôn nuốt sống Trung-quốc được! Trong ba nước Anh Mỹ Nga, hoặc đứng riêng, hoặc hiệp lại, bề nào cũng có một nước hay cả ba nước nhẩy ra can thiệp vào chiến-cuộc Hoa Nhật. Cái ngày đó không còn xa đâu.

AU COQ d'ANNAM



Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

MỘT BUỔI NGHE THUYẾT PHÁP Ở CHÙA

KIM-CU'ONG (NAM-VANG)

(tiếp theo và hết)

Tôi nhìn xem từ phía, người người đều lắng lặng chăm-chỉ nghe thuyết pháp.

Nào là thuyết nghiệp-báo luân-hồi, công duyên phước quả, làm lành đừng phước, làm dữ mang họa. Nào là thuyết tăng-già đối với bá-tánh chúng sanh; Cư-sĩ đối với từng-lâm Phật-pháp, người học Phật tu tâm cho tỉnh, khác hẳn với dục-vọng tham-lam; bổ-thí làm lành, khác hẳn với mượn danh bán Phật. Tu thì phải hộ-sanh tri-giới, chớ đừng khi nhơn ngạo vật, sát hại sanh linh. Tu thì phải mở cửa từ-bi, rộng đường phương tiện; chớ đừng ích-kỷ tôn-nhơn, kết phe lập đảng. Tu sao cho hoa nở bồ-đề, hoằng-hóa lợi-sanh; chớ đừng cống cao ngã mạn, phỉ báng tăng-già. Tu sao cho đạo-nghĩa thuận-hòa, âm-phù Phật hạnh; chớ đừng đố-kỵ người hiền, đem pha tâm-đạo. Tu sao cho đặc-thọ đặc danh, hết bận-trần duyên, sanh về Tịnh-độ.

Hơn hai giờ đồng hồ, những lời đạo đức, lý nghĩa phân minh, bay phớt vào tai, làm cho ai nghe cũng phải động lòng kích-thích.

Nhất là nghe thuyết chơn-ly hiện-trang với vọng-tưởng giả-danh, dường như ngọn gió từ-phong vớt đám mây mù, khiến mình ngộ thấy trời xanh, như cơn mộng tủy chợt tỉnh giấc nồng.

Ngán ngẩm thói đời phù-hoa, giống người hay thay lòng đổi dạ; khi hữu sự nung đỡ tày trời, lúc rồi việc chề hai kích bác. Thường sự thế-gian, hay giả dạng tu hành, mượn danh bán pháp, đáng gây nên tư lợi thỏa chí vơ lòng; cho đến đôi tôn-giáo cũng tranh ngôi giành chức, mưu mô đâm thọc, phá hoại đoàn-thể liên-lạc, ích-kỷ hại người; làm cho bức thiện-tâm trí thức phải tránh nắng hạ mưa đông, vui riêng an nhàn học đạo.

Nghĩ vậy, nên từ đây Du-khách gia-tám nghiên cứu tu hành, đừng công quả chút nào hay chút nấy. Mặc ai đem xiêm che khen...

Khi buồn kinh hạ tọa, ai nấy ra về, tỏ vẻ hoan-nginh ca tụng tài đức của Pháp-sư Giác-thiên, dạy công nghiên-cứu giáo-ly Phật-pháp, ta-bà tế độ thế-gian.

Pháp-sư là người vừa dặt lặt-tuần, lễ chỉnh nghiêm trang, đầy đủ ngôn hạnh; miệng nói thanh đạm hòa vui, như hoa nở mà không cười; đáng một vị đại-đức về vang cho phái tăng-già, phải một vị đạo-sư cho bá-gia khâm phục.

Nguyễn-do Kim-Chương-Tự

Kimnh chùa nguy - nga đồ-sộ
Cả Chương-Tự, là một cảnh

chùa xưa của người Nam-Việt nơi đất khách do Ngài Hoà-Thượng Nguyễn-phát-Phước, tu-tạo ra với lòng hảo-tâm bá-tánh nhất là một ngôi chùa u-thắng thiên-thiên. Còn Hoà-Thượng Kim-Chương là một vị tài-đức, có năng lực tu luyện ngót bốn mươi năm trường, ta-bà học đạo từ Đệ-Thiên Đệ-Thích, núi tổ Bà-Khen, nay người đang bảy mươi có lẽ, xứng đáng một vị cổ-đức tăng-già, nhiều năm công-quả, người đời tôn sùng quý trọng. Lại gặp cái cơ duyên, các vị đại-đức danh sư, xuyến dương Phật-Pháp, như Hoà-Thượng Thái-Ba, ngài Giác-thiên Pháp-sư Hoằng-huệ, Hộ-Pháp Hoằng-đạo cùng chư sơn thiện đức, thêm trùng hưng long trọng cảnh chùa, vinh hạnh cho tăng-già giai-đồng hiệp nhất.

☉

Bực hào-gia phú-quí như ông Huỳnh-văn-Keo, đã giàu của, giàu con, còn thêm giàu lòng bổ-thí. Chính ông đang đương cuộc khai-dân thuyết-pháp, một hai tháng nay trong chùa Kim-Chương, cho bá-tánh nghe hiểu chơn-tuyệt đạo-đức, với nghiệp-chương phiên-nảo. Thường thấy tuần tự thuở nay cũng có người mở cuộc giảng-kinh thuyết-pháp một đôi ngày, vài ba ngọ là nhiều, chưa thấy ai khai-dân thuyết-pháp trọn một đôi tháng bao giờ. Ở nhà, thường bữa ông Huỳnh thường cũng đường lễ Phật cầu cho chơn-linh bà hiền nội-trợ, siêu-liệu vắng sanh.

Xin trong bá-tánh đạo-tâm, ai có thiết lễ kỷ-siêu cho vong, nên thiết hành theo chánh-pháp, mới có đều linh-ứng cho vong; nhà dư-dả thì khai-dân thuyết-pháp được mấy ngày cũng tốt, như ông Huỳnh-văn-Keo; hoặc cầu thập-tự, là đi cầu kinh đủ mười chùa, đồng tụng mỗi thất, cầu nguyện cho vong (tên họ, ngày tháng, quả vãng.) Như vậy vong đáng siêu sanh, con cháu cũng nhẹ nhàng được phước

☉

Nhờ cơ hội hữu ích khai-dân thuyết-pháp tại chùa Kim-Chương, cảm hóa lòng người ngưỡng mộ, nên chỉ có một vị thượng-gia là ông Nguyễn-văn-Thiệp, vốn sốt sắng tu-hành, lại cũng là chức việc trong Cao-miên Phật-Giáo, có cầu Pháp-sư thuyết một thời kinh, hôm lễ tuần tự cho ông thân người, tại chùa Thanh-Quang. Pháp-sư Giác-Thiên thật là tài-đức gồm hai, đến đâu chỉ mở đường phương tiện, độ người biết nẻo từ-bi, tìm thuyền bác-ái. Bồn đạo chùa Thanh-Quang tán thành công đức Pháp-sư vô hạn.

Trong Ban Cao-Miên Phật-

Giáo có thỉnh Pháp-sư hoan-hỷ đến hội-quán, ngày chúa nhật 15 Aout, thuyết một thời kinh về môn Niệm-Phật, cho hội-viên hầu Pháp.

Sau khi diễn-giảng về Pháp-Tiền-thừa, Đại-thừa, Pháp-sư giải sự cần nhứt là pháp-môn niệm-Phật và tán dương hội Cao-Miên Phật-Giáo, thành lập hơn hai năm nay, chủ nghĩa đề hoằng-dương Phật-Pháp xứ này, công đức vĩ-dại của cư-sĩ không phải nhỏ. Pháp-sư nguyện cầu cho cảnh tượng thái hòa, tâm vô chương ngại, đồng nhau bảo tồn tôn-giáo nước nhà, đem phương pháp dạy người học đạo cho tỉnh tiến viên mãn.

Đến ngày 16 tháng bẩy là chánh ngày lễ tiểu-tường, ông thi-chữ Huỳnh-văn-Keo, thỉnh Hòa-Thượng Giác-Thiên chứng đàn trai-tăng, thuyết-pháp, thi-kinh, lần chót tại nhà, cho trong

thần-gia nội-quyển nghe thấy sự ích lợi của Phật-pháp.

Kiến-thức ông hoằng-dương như vậy cũng khá khen lắm, là vì ông muốn cho người nhà nghe kinh học đạo, cho tri hóa mở mang, tâm địa thuần hiếu.

Bữa trai-tăng thuyết-pháp này có đủ viên quan quý chức chạt nhà, các bà các cô đông đảo.

Đệ-tử ngài Giáo-Thiên giảng bài «Hiếu-dưỡng phụ mẫu báo-ân-kinh». Lời lẽ thanh-nhã dịu-dàng, câu nào nghĩa nấy, chỉ rõ ân cha nghĩa mẹ cao dày, khôn sao đền đáp. Thính-giả ai nghe cũng bùi-ngùi rơi lụy, kẻ nhớ xuân huyền xưa, nay đã khuyết bóng, người cảm xúc tình chung lẽ hận, xót dạ khóc thầm.

Tiểu vì Pháp-sư nói chưa hết kinh đã tới giờ cúng ngọ, nên phải giũt nửa chừng, làm cho nhiều người muốn nghe nữa mà không phải nguyện được.

Vậy mới biết lập giảng-dân thuyết-pháp có ảnh hưởng lợi ích dường bao cho nhơn sanh thế sự. Trước cho bá-gia nghe hiểu đạo-ly chơn-chánh, đi dưỡng thân tâm, tu niệm khỏi đoạ lạc luân hồi, còn siêu thoát cho cứu huyền thất tổ. Công đức Pháp-sư và thi-chữ, chuyển xe diệu pháp đui dắt người đời cho

khỏi bến mê, thật là vô ngần vô lượng.

Du-khách xin để lời đa-tạ tình tri-kỷ của người bạn tôi gặp hờ cơ trong giảng-dân, và khen người tuy trang lứa với tôi, sao mà có phước duyên xu hướng về đường chơn-chánh sớm thế?

Luôn dịp có lời ca-tụng nhơn-cách các vị cư-sĩ phụng-sự trong chùa Kim-Chương, có lòng quang cổ Du-khách, trà nước trọng hậu, không phân giai-cấp. Vậy mới đáng bức đàn anh cho kẻ em kính mến.

DU-KHÁCH

MỘT MÓN THUỐC TIỀN AI HO?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BỮU-ĐƯỜNG
Nº 90, Tổng đốc Phương
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

* Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khỏe khoắn.



BOURJOIS
PARFUMEUR
PARIS

DƯ'NG-SU' THỦY-MẬT

Sách của trào
đình nước Nam
chép việc lúc
Pháp quốc đem
quân chinh
phục ta

洋事始末

TÂY HẠ THÀNH GIA-ĐỊNH
Tổng-đốc Võ-duy-Ninh thất cố tự tử

S4 chiếc tàu tây ghé
vô dậu trong vịnh
Tứ-dư (Khánh-hòa) rồi nhỏ neo
chạy thẳng vô Gia-định.

Bác-đại Phước-quyển (Biên-
hòa) bị 12 chiếc tàu tây bắn phá
tan nát. Họ lại bắn phá các đồn
Lương-thiện (Biên-hòa), Phước-
mỹ, Danh-trang, Gia-định và
kéo vô cửa Cần-giờ, chặn giữ
ngã sông Phú-giang (Biên-hòa).

Rồi thì các đồn Nam-định,
Tam-kỳ, Bình-khánh, Phú-mỹ,
Hữu-bình, (tên thuộc về Gia-
định), trước sau kế nhau thất
thủ. Binh tây bèn tấn-bức tới
tỉnh thành Gia-định. Quan Hộ-
đốc Võ-duy-Ninh tức tốc sai
người phát tờ cáo-cấp đi các
tỉnh để hội binh cứu viện.

Tin báo về trào, vua Tự-đức
hạ dụ khuyến sĩ-dân nên ra
trung nghĩa cứu nước và luyện
tập những trai tráng trong
làng để nghiêm phòng bị.

Binh tây đánh hạ tỉnh-thành
Gia-định.

Lúc đó, luôn mấy ngày từ
11 đến 14, binh tây nhằm ngay
các đồn ải hai bên mé sông
mà bắn phá liên-liên, rồi chạy
thẳng bèn tới sông ở bên tỉnh
thành mà đậu (ngày 15) và chia
súng thẳng vô trong thành ta
mà bắn.

Một toán lính đồ lên bờ, kéo
tới chận thành công phá dữ
đội. Quân ta chống cự không
nổi phải chạy vô lỗ từ tung,
thành bị thất-thủ.

Đề-Đốc Trần-Tri, Bô-chánh
Võ-Thực, Lãnh-binh Tôn-thất-
Năng, chạy tới đồn Tây-tân ở
huyện Bình-long. Còn tổng-đốc
Võ-duy-Ninh thì chạy vô huyện
Phước-lộc, thất cố tự-tử trong
thôn Phước-lý. Án-sát Lê-Từ
lúc Tây đánh thành Gia-định thì
ông ta ở ngoài thành phòng ngự
và chận đường binh tây, nhưng
rồi cũng bại trận tự-tử nốt.

Tổng-đốc Long-Trưởng (Vinh-
long Định-trưởng) là Trương-
văn-Uiển tiếp được tin Gia-định
cầu cứu liền điểm quân mã và
binh thuyền kéo lên hội với
quân các tỉnh để cứu viện.
Ngày 14 tới ngoài thành, phòng
chận binh tây, nhưng qua ngày
15 thành mất, thì ông tức tốc
đem binh thuyền trở về Vinh-
long và dâng sớ về trào.

Nguyên là ban đầu vua Tự-
đức nghe tin cấp-báo rằng binh
tây tấn-công rất gấp, ngài liền
phong Hộ-bô thượng-thor Tôn-
thất-Cáp làm tổng-đốc đại-thần,
Quảng-ngãi bô-chánh Phan-Tĩnh
làm tham tán, mau mau đem
binh vô Gia-định lo việc chống
giữ. Nhưng mà quân ta mới lên
đường có vài ngày, thì trong
ngày tỉnh thành Gia-định đã thất
thủ mất rồi.

mới đến chùa Mai-sơn thuộc hạt
Giadinh, đóng ở lũy Lão-sâm,
thì binh tây đã chia làm hai ngả
thình lình ập tới công phá đồn
trước và đồn giữa của ta đều
vô chạy tứ tán. Trương-văn-Uiển
đánh phải lui bnh. Bọn Lê-đinh-
Đức đều trở về Vĩnh-long.

Trận này quân ta chết 22
người. Trào đình giáng-chức
của Trương-văn-Uiển xuống 4
cấp, nhưng cho lưu dụng. Bọn
vậy nên thừa thế mà giúp hết



Binh Pháp đánh thành Giadinh

Lúc này sự thế tỉnh Biên-hòa
rất là nguy bách, vua liền sai
ngựa lưu-tinh đem chỉ-dụ phi-
báo sai Tôn thất Cáp lấy thêm
lính ba tỉnh Bình-định, Khánh-
hòa, Bình-thuận, mỗi tỉnh 500
người, tức tốc kéo vô Biên-hòa
phòng thủ.

Ngài lại hạ chiếu sai Trương-
văn-Uiển hiệp với các quan 3
tỉnh An-giang, Hà-tiên và Định-
trường, chia nhau canh giữ các
chỗ hiểm yếu. Như thế thiết mọi
việc cất binh sai tướng đều phó
thác cho Cáp và Uiển hai người
được tiện nghi hành sự.

TÁNG 2, Trương-văn-
Uiển tự đem 1.300
lính Vĩnh-long và
800 lính Định-trường, cùng viên
án-sát tỉnh ấy là Lê-đinh-Đức
kéo lên hiệp với bọn Trần-Tri,
tính bề phần công Gia-định.
Nhưng ngày mùng 3, quân ta

Lê-đinh-Đức cũng bị cách chức
cùng một lớp ấy.

Rồi đó binh tây bắn phá tan
nát thành trì Gia-định, đốt
cháy hết cả dinh thự và kho
tàng lúa gạo súng đạn của ta ;
đoạn họ rút binh về đóng ở
phía hạ lưu đồn Hữu-bình.

Lúc Giadinh thất thủ, có mấy
người trong hạt, là Trần-thiên-
Chánh (nguyên tri - huyện bị
cách), Lê-huy-Xuất nguyên xuất-
đội bị thối hời, đứng lên tụ tập
dân-chúng được 5800 người,
và khuyến các nhà dư-dã đem
tiền bạc lúa gạo ra quyên-nap
để làm lương-hương cho nghĩa-
quân. Họ đem nghĩa-quân chận
đánh binh tây, nhờ vậy mà ông
nguyên Hộ-đốc Trần-Tri mới về
được đồn Tây-tân.

Vua nghe chuyện này rất
khen ngợi nghĩa binh và hạ dụ
cho bọn Trần-thiên-Chánh được
phục nguyên chức và theo giúp
việc quân.

Trong khi quân Tây chia ra
một mặt kéo vô đánh Giadinh,
nhưng một mặt vẫn lưu ở cửa
Hàn đối địch với quân ta.

Bữa nọ, lối chừng 600 binh
tây còn ở cửa Hàn, kéo tới
đánh đồn Thạch-na (thuộc tỉnh
Quảng-nam), Phó-vệ-uy Phan-
gia-Vĩnh đem binh nghĩa-dòng
ra chống cự.

Binh tây lại đánh rốc tới
thượng đồn Hải-châu, Nguyễn-
soái Nguyễn-tri-Phương sai
Nguyễn-song-Thanh đem quân
nghinh địch, do bọn Đào-Tri và
Tôn-thất-Hàn cầm quân ra trận
độc-chiến, đánh binh tây phải
thua chạy. Vua ban khen, thăng
thưởng chức hàm cho các tướng
tùy theo thứ bậc.

Cách ít bữa, binh tây lại kéo
nhau đến đánh Hải-châu nữa.
Thủ-tướng các đồn chống giữ
luôn 3 ngày đêm (20, 21, 22) mới
bắn lui được quân địch. Nhơn
dịp này vua Tự-đức hạ dụ rằng
các viên quan bậc dưới, đánh
với quân địch lại hay thắng trận
vậy nên thừa thế mà giúp hết

Nam cũng vẫn dữ dội. Binh tây
đánh đồn Phú-thọ (đồn này
cửa Tôn thất Cáp xây lên),
Phan-Tĩnh đem quân cự-chiến
bị đạn, phải lui. Thành ra binh
tây phạm vô tới đồn giữa. Tôn
thất Cáp đốc quân đánh lại chém
giết vô bắt sống được binh tây
rất nhiều. Quân ta cũng tử-trận
vô số. Binh tây đốt cháy tiêu đại
đồn rồi kéo đi.

Mùa hạ, tháng tư, binh Tây
ở Hàn, chiếm cứ được thành
Điện-Hải tại Quảng-Nam. Kể lại
có tin tiếp báo về trào rằng : 9
chiếc tàu máy của Tây và 20
chiếc tàu máy, sẵn tới đánh các
đồn Phước-ninh, Thạch-giã
của ta, trước sau đều bị thất-
thủ. Quân ta thua chạy vô lỗ,
lui về cố thủ ở Nai-hiên, Liên-
tri và thượng-đồn hạ-đồn Hải-
châu. Nhưng quân hai bên đều
tử-trận nhiều lắm.

Việc bại trận này trào đình
hay tin, Nguyễn-tri-Phương và
Phạm-thế-Hiền cùng bị giáng
chức.

Đồng thời, vua hạ dụ sai Án-
sát Vĩnh-long Lê-đinh-Đức phải
lo kềm chế dân đạo ở tỉnh
Giadinh. Nguyên là từ lúc tỉnh
thành Giadinh thất thủ, phần
nhiều dân đạo được thế tây binh
vực che chở bèn thừa cơ khuấy
nhiều lương dân và dò la binh
tình của ta để báo với tây. Nhà
vua muốn khu xữ nghiêm nhặt,
cho nên mới có mạng lệnh trên
đây.

Đến như dân đạo 5 tỉnh, ai
còn biết nghĩ tới non sông, giữ
theo phép nước thì các quan tỉnh
phải xem xét chăm nom họ.
(Còn tiếp)

nhà vẽ hình
nguyên văn khuôn
440 QUAT M. CHOUAN 440
TRUC GARE JAKARÉO CHOLON
KHÔNG ĐỒNG GỒI TRẢ LẠI
hình - nửa thân
05 50x07 60
màu đen
3,50
hình nguyên
07 60x08 80
màu đen
9,00
ở xa gỏi (ở R) không lĩnh liền gỏi

M. NGUYỄN - HỮU
CHIROMANCIEN (Coì tay theo tây)
21, Rue Verdun -- SAIGON

Thầy vận, làm ăn, ái-tình, kiện-thừa; đời mình có
trúng số được không? Chẳng những biết mấy đều vừa
kể trên, ngoài ra còn biết được binh. Muốn biết tương-lai
chắc chắn anh, chị-em nên đến M. NGUYỄN HỮU mà
hỏi, mai sau khỏi thất vọng.

Xa không đến được, in hai bàn tay vào giấy; kèm mandat
2 \$ 00; 7 ngày có thơ trả lời và nên cho biết bao nhiêu tuổi.
Thơ từ xin do địa-chỉ trên đây.

NỮ-CÔNG VIỆT-NAM
151-153, Boulevard de la Somme. Saigon

Muốn cho khéo, mà không tìm đến Trường Nữ-
Công Việt-Nam mà học là một điều đáng tiếc

Tết gần tới không gì quý bằng tặng bạn, một cây đàn Guitare hoặc Mandoline mua tại hiệu :

MAITRE LUTHIER

119, LAGRANDIÈRE SAIGON

N. B. - Coi chừng đồ giả mạo

TRU'ONG THE THAO của "MAI".

[XE ĐẠP]

Những E-kíp mới trong năm 1938

Tiếp được bài này của một tay cua-rơ có tài có tiếng, song chẳng muốn đề tên, chúng tôi rất vui lòng đăng ra. Mặc dầu là mùa này sẽ có sự thay đổi trong e-kíp các hiệu xe, như đại-khai tác-giả bình phẩm từng sức người, từng « e-kíp » như vậy là đúng lắm.

BÊN Pháp, đến cuối mùa xe đạp thì các chủ hiệu xe máy lo đi chiêu tập cho được các tay vô-dịch, các tay đua mới giết được các giải thưởng trong mùa rồi, những tay đua giỏi về chạy cho hiệu mình mùa tới.

Bên mình tuy ít hiệu xe ra dự đua, nhưng năm nay coi cũng rộn rịp lắm. Năm rồi tuy chỉ có hai hiệu « Sterling » và « Bécé-Sport » mà họ tranh nhau còn kịch liệt như vậy, thì năm nay còn kịch hơn nữa vì nghe như năm nay sẽ có thêm hai hiệu xe ra dự-tranh là hiệu « Métalloplan » và « Génial Lucifer ».

Nghe như bốn hiệu xe trên đây sẽ có đủ các tay đua danh tiếng chống giữ màu áo cho hiệu mình là :

Hiệu « Bécé-Sport » có : Chiến, Thêu, Lợi, Phước, Thủ và Thơ. Trong sáu người đó Chiến với Thêu là trội hơn hết.

Chiến dẫn đầu giỏi, đặc-biệt về cuộc đua chạy tình giờ. Thêu thì rút hay, chạy bền, dẻo, đi một mình cũng hay, có thể rút rút chót, nghĩa là rút tại mức cần thua thì rất yếu. Nếu hai người biết điều dắt cho Lợi về mức thì Lợi có lẽ sẽ đem phần thắng cho hiệu xe mình, vì Lợi tuy lớn tuổi mà cũng còn rút mạnh lắm.

Hiệu Sterling có Hương, Cồn, Bông, Lắm và Nhiều, Hương rút mạnh, chạy bền, dẻo, lại cũng đặc-biệt về cuộc đua tình giờ.

Còn thì chỉ có bên, dẻo, chứ nước rút rất tầm thường. Còn có thể thắng cuộc là nhờ một hai dịp dặng bút thôi. Bông mới nổi tiếng một lúc rồi lu lờ lại. Nhiều, Lắm thì không làm gì.

Métalloplan mới lập năm nay mà nghe sẽ có Cãi, Nhung, Campo, Nhì, Thâm, Nam về chạy. Cãi với Nhung là hai cu-rơ mới nổi lên mùa rồi, chạy bền, dẻo, nhờ nhẹ mình nên leo dốc cũng khá, chỉ thiếu có nước rút, hai người đó chỉ có thể rút được đường mà thôi.

Nhì và Nam nước rút cũng khá có thể đương cự với các tay từ khác được. Thâm có thể làm nên chuyện bất ngờ. Campo là tay đua số một của người Pháp tại đây cũng khá. Thật một là E-kíp rất đầy đủ.

Hiệu Génial Lucifer có Sâm và Yến về chạy. Sâm, ai có lạ gì Sâm là một ông vua leo dốc ở Nam-kỳ, đã mấy năm thắng phần thưởng ở dốc Láng lớn và là cựu Vô-dịch Đông-Đương.

Yến, nhà cựu Vô-dịch Nam-Kỳ một tay đua nước rút rất hùng dũng. Đã nhờ nước rút mà thắng được và nổi danh. Mấy năm nay tên tuổi lu lờ vì tại anh lo vui « con trắng mặt ». Nay gia-đình ổn-thỏa, anh không nỡ để con ngựa sắt anh phải mốc, sét. Anh xách nó ra vượt lại để cùng các bạn anh so tài. Một hiệu xe mà được hai nhà Vô-dịch chạy cũng là khá.

Ngoài ra còn nhiều tay cừ chạy độc lập như Phan-đắc-Ngân, Chơi, Hoài vân, vân...

Cuộc đua Cap-Xuân-lộc-Saigon tháng tới chắc sẽ kịch-liệt lắm vì hiệu nào cũng muốn cho xe mình thắng để làm quảng-cáo. Các tay đua sẽ tranh nhau quyết liệt để giết cho được cái Cúp Job cho hiệu xe mình. Những cuộc rút bứt dọc đường, những khi tranh « primes » trên các dốc sẽ làm cho ta mãn nhãn.

Chắc ta sẽ được mục-kích một cuộc đua vô cùng ngoạn-mục và người thắng cuộc sẽ lập lại một kỷ-mục mới về con đường đua Cap-Xuân-lộc-Saigon. Ta hãy chờ xem.

TUY-D)

TIN VĂN

CHỈ còn một trận nữa thì giải vô-dịch tức cầu nhà nghề Nam-kỳ sẽ biết ai đoạt được. Nhưng nhờ đá trận vừa rồi mà người ta tính chắc Police đoạt giải đó.

BẢNG sắp hạng cầu tướng phá lưới nhiều nhất trong mùa tranh vô địch này, Quang cầu tướng Hội Thủ - đầu - một cử chiếm đầu. Kể trận tuần rồi Quang đá tung lưới 22 quả banh kể đó là Tốt 15 trái và Hernandez 14 trái.

HỘI Sud-Athlétique trên Nam-viang chẳng rõ phạm tội gì mà 2 tổng cuộc Nam-Miên lại hiệp nhau loại hội ấy khỏi Tổng-cuộc. Cho đến cầu tướng hội đó cũng không được đá từ nay tới 1er Sept. 1939.

DẠO này nhằm lúc lạnh nên nhằm những ngày đi vượt như chùa nhật, thứ ba và thứ năm, có nhiều cua-rơ đánh trùm mền chớ không dám bắt xe ra ngoài.

TRANH cúp ten-nit cuộc đấu xảo canh nông trong Giadinh vừa rồi, giải đánh đơn đá lọt về Nhánh. Cái đó ai nấy đều thấy trước hết.

Những trận đấu cầu ngày chúa nhật 16 Janvier 1938

Sân Ông Thượng

Jean Comte Etoile Giadinh
Cerle U. S. Mytho A

Sân Lareynère

Electro A Thudamo
Stade Police

Sân Renault

U. S. Cholonnaise E. du Sud
Saigon Sport Télépost

Sân Mytho

Marine Mytho B

Sân Marine

Baader Lucia
Police B Distamy

Sân B. I. S.

Phunhuan A. V. Bieuhoa
B. I. S. Port de Commerce

Sân R. T. A.

Verdun Nancy
Khoa-hoc F. Garnier

Sân Stella

E. Phunhuan Journal
Lachong Paul Blanchy

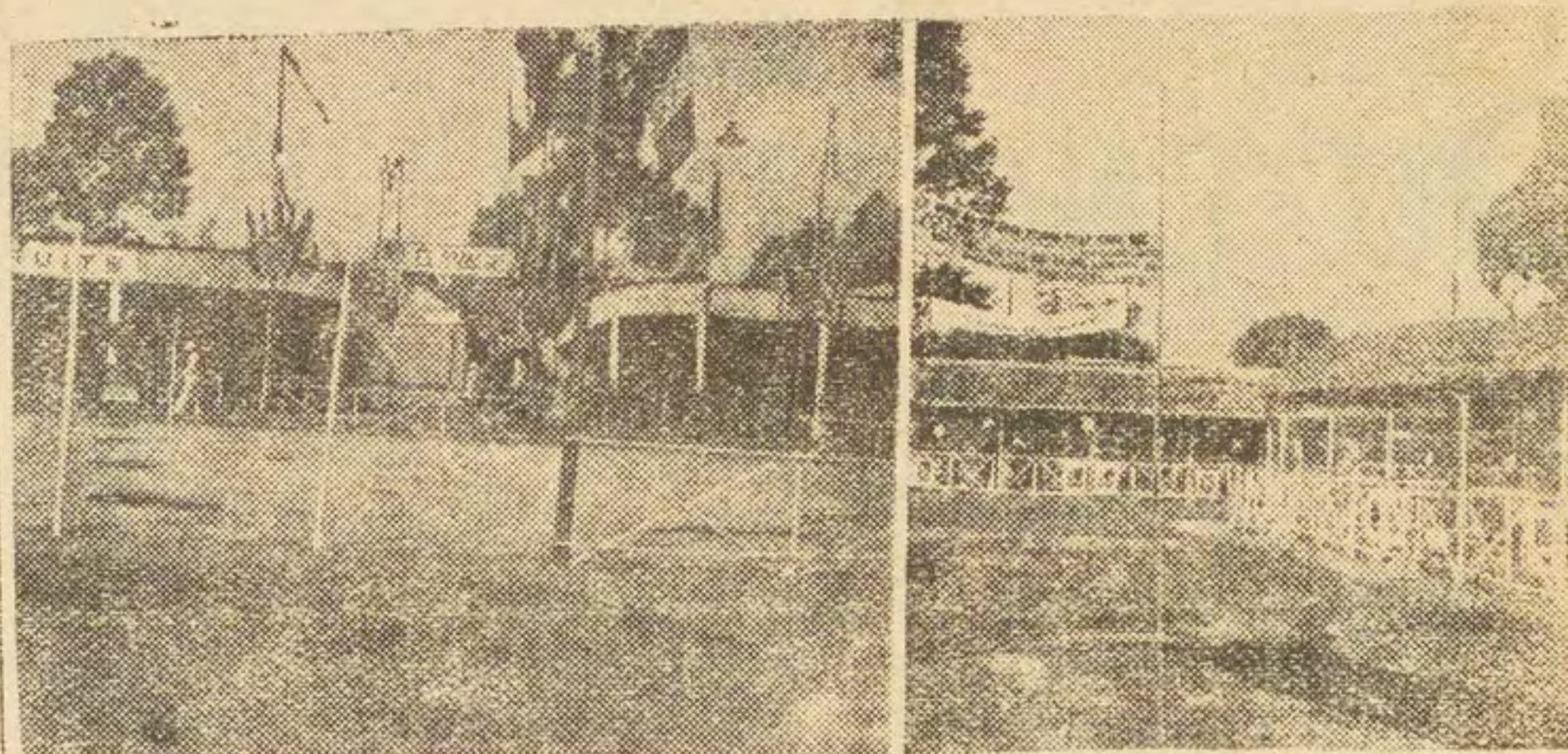
Sân Đồng-chí

Stella B Chodan
Dong-chi Fuci

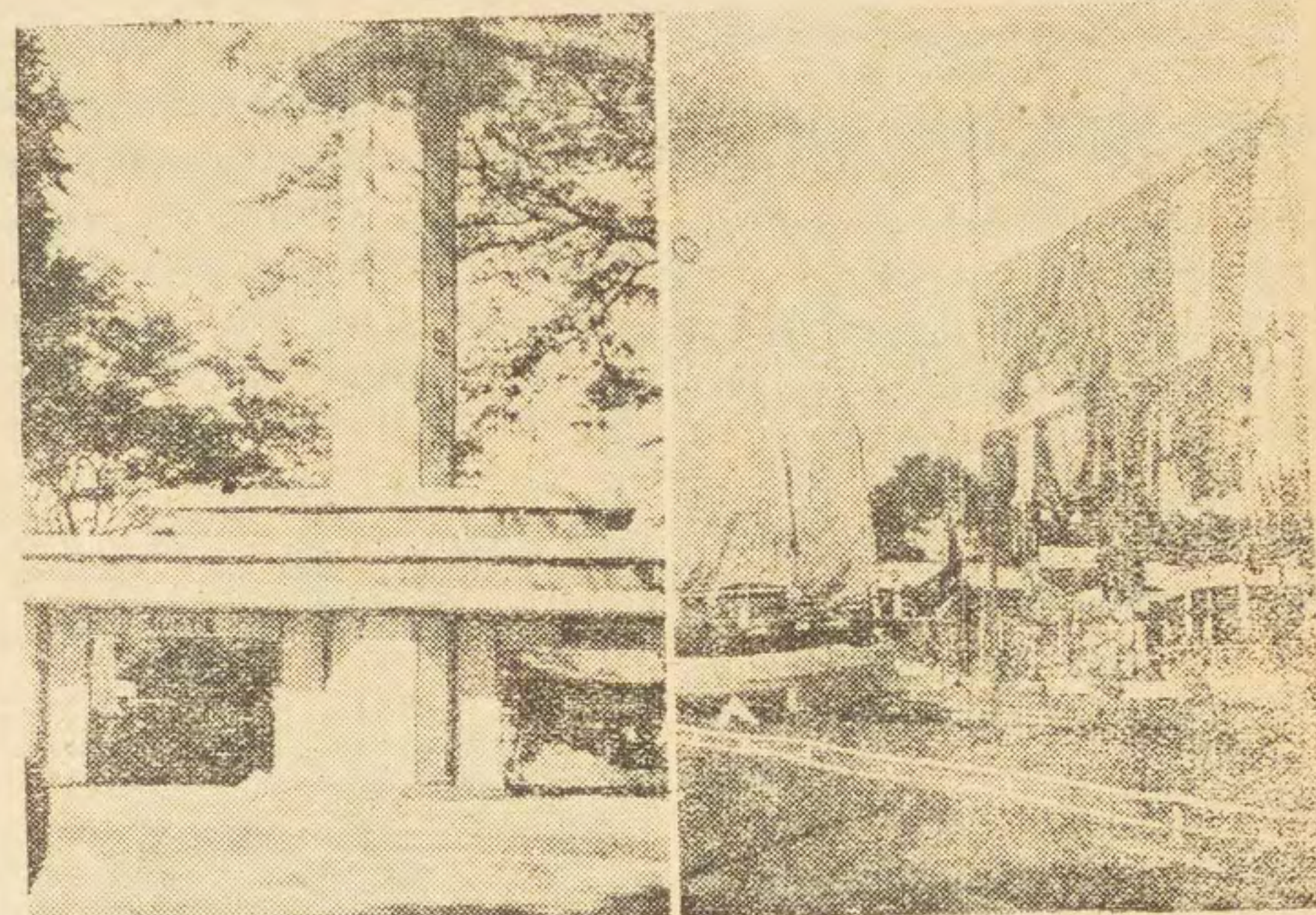
Sân An-Nhon

Thaibinh Belg. Giadinh
Cayqueo Annhon

Hội chợ Canh-nông Giadinh



Từ trái qua mặt : gian hàng trái cây, và chuồng nhốt trâu bò



Từ trái qua mặt : Ngã đi rô rất có nệ-thuật và cái nghiêm — Ghe đánh cá ở Càng giờ tại cuộc đấu-xảo

Tuyệt trời lạnh, người phổi yếu phải coi chừng bệnh sưng phổi (Pneumonie). Đêm ngủ phải đắp ngực cho ấm luôn luôn. Nếu có ho phải thoa dầu nóng trước ngực. Tốt hơn phải uống thuốc ấm phổi và từ ho.

Nên uống thuốc ho Annam hiệu Ông-Tề vì thứ thuốc ho này có tính chất làm cho phổi dặng ấm và trị ho thật hay.

ÔNG-TỀ ĐƯỢC-PHÒNG.

Route Locale N° 22, Phunhuan

Một kỳ công trong khoa thuốc Á-Đông HUÊ-LIỀU GIẢI-ĐỘC HOÀN Trị tận gốc 3 chứng bệnh :

Bệnh lậu :

Đi tiểu gắt, nóng uất. Lỗ tiểu sưng đỏ, chảy mủ, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc lộn máu.

Bệnh lành rồi mà lâu lâu đi tiểu thấy có mủ lại, hoặc đi tiểu ra vật nhớt nhớt như sợi chỉ. Đi tiểu không đau, có hơi nóng mà thôi. Mỗi buổi sáng lấy tay nặn có chút mủ chảy ra, lỗ tiểu bị bít lại.

Giang-mai :

Bị lây cách 20 ngày mọc lên một thứ mụn lở, màu đỏ như thịt trâu, sờ thấy cứng mà không đau nhức mà hay lây lắm. Rồi sanh đủ chứng như đau gân, đau xương, nhức con mắt, đau thân vằn vằn, rồi rụng tóc, người ốm xanh.

Uống thuốc lạnh đỡ vớt, sau từ 10 năm phát trở lại thiên hình vạn trạng làm đui mắt, mục xương, sụp lỗ mũi, té bại, tay chơn rụng, có khi làm điên khùng.

Hột-xoài :

Bị lây cách vài ngày mọc lên mụn nhỏ đen như hạt lựu. Bề ra có mủ rồi ăn tròn bằng cắt bạc. Ấy là ngoài da. Còn trong háng nghe nặng nặng, thỉnh thoảng lộn lộn, có mủ nhiều, bề ra đau nhức khổ sở.

Mục hột xoài rất độc, có thể ăn to lớn lần, sanh ra nhiều mụn khác ăn đứt ngọc bành. Phải uống thuốc trên đây, dặng triệt độc lần lần để lâu ngày nguy hiểm lắm.

Thuốc HUÊ-LIỀU GIẢI ĐỘC HOÀN chế bằng dược liệu bốn xứ không công phạt không hại sanh-dục.

Danh tiếng đã lâu năm, cả vạn người khen ngợi.

Giá 1 hộp 1p.00, uống năm ngày. Ở xa gởi lảnh-hóa giao ngân.

NHÀ THUỐC VÔ-DÌNH-DÂN
323, RUE DES MARINS CHOLON
118, RUE D'ESPAGNE SAIGON
4, RUE OHIER PNOMPENH



CHUYỆN SỞ ĐỘC-ĐẮC 100 NGÀN KỶ NÀY LẠI RẮC RỐI

THEO tin bạn đồng nghiệp *Lục-tinh Tân-Vân* thì cái vé trúng độc-đắc 100 ngàn kỷ này là của hai ông Võ-thành-Long và Bùi-quang-Thu (con quan Đốc-phủ Bùi-quang-Nam) mua hùn với nhau, mà ông Thu có ký tên sau tấm giấy số đó.

Nhưng sau khi hay tin được trúng, ông Thu lại hối và bàn định chương trình sang Pháp chơi, thì ông bạn quý hóa kia lại nói nói tâm về mua hùn đó khác và đã mất rồi. Còn tấm giấy số trúng 40.000p. chờ không phải 100 ngàn là của M. Long mua riêng.

Lại chuyện rắc rối như kỳ rồi nếu tin trên đây không phải là con vịt!

Vì nghe đầu M. Thu đã mượn trường tòa Cavillon cho sở kho bạc hay nếu thấy tấm giấy số tới lãnh 100 ngàn mà phía sau có ký tên Thu thì chặn lại.

MỘT KHẨU CA-NÔNG BÈ RA CHẾT NGƯỜI!

VÌ 20 tây tới đây ở Vũng tàu có cuộc tập trận, nên chỉ mấy lúc này mỗi ngày binh-lính pháo-thủ hay thử bắn những khẩu súng thần công ở trên pháo-dài tại đó.

Không dè hôm thứ ba tuần này một khẩu súng ca-nông 75 tự nhiên bẻ ra, làm viên hạ-sĩ quan pháo thủ Méjean chết liền tại chỗ ba, người lính bị thương.

Nguyên nhân tại sao chưa biết.

Chỉ biết là nha binh ta nam nay xui, trước mỗi cuộc tập trận có xảy ra một tai nạn xui xẻo. Hôm tập trận ở Vinh thì xe lửa trật đường rầy. Bấy giờ sửa soạn tập trận ở Vũng tàu thì súng ca-nông bẻ chết người.

1-800 HAI - QUẢN PHÁP TỚI SAIGON

SÁNG bữa 13 Janvier, ba chiếc tuần-dương-hạm nước Pháp là Georges Leygues La Gloire và Montcalm đã tới Saigon.

Ba chiếc tàu trận này đều kiểu tối tân, tính cộng số tiền phi tiền chế-tạo hết 250 triệu quan. Mỗi chiếc trọng tải 7.500 tấn, 9 khẩu đại-bác 152, và 600 thủy-quân.

Chắc vì thời-cuộc Viễn-dông khiến nước Pháp phải cho 3 chiếc tàu này qua thêm vô hạn đội Thái-binh-dương và chỉ tỏ cho người ta thấy hải-quân chiến hạm Pháp có lực lượng thế nào luôn thể.

NỖI HƠI NỔ CHẾT 4 NGƯỜI Ở NAM-DỊNH

CHƯA ai quên cái thảm-kịch pháo nổ chết người ở Chợ-củ Saigon hôm rồi, thì nay nghe ở ngoài Nam-dịnh cũng phát ra tai nạn ấy.

Trong xưởng làm chiếu của nhà công-nghệ Lã-quý-Lợi đặt một cái nồi sốt-de để chạy bộ máy nhuộm coi làm chiếu không hiệu vì sao phát nổ, làm chết 4 người làm công, trong đó có một người đàn bà 44 tuổi.

510 CAO-ĐẲNG TIỂU- HỌC VÀ 40 TỬ-TÀI

Người ta thường la xú mình có học tri-thức thất nghiệp, nhưng ông Học-chánh Giám-đốc Bertrand mới tuyên bố ở đại-hội-đồng:

Bắc-kỳ	300
Nam-kỳ	157
Trung-kỳ	44
Cao-mên	9

Thế là cả thầy 510 người đầu cao-đẳng tiểu-học và lối 40 người đầu tú tài, đầu có phải nhiều gì mà người ta la tri thức thất-nghiệp rồi muốn hạn chế sự lập trường học mới nghĩa là bóp bớt việc học ở xứ này lại sao, không có lẽ thế.

Nhờ những lời ông Bertrand đã nói cũng coi đó nên Đại-hội-đồng đã bỏ thăm chuẩn-y số công nho học chánh Đông dương không bởi xu nào.

VÌ SAO ÔNG GUILLAIS CẮT HỌNG TỰ TỬ

SÁNG bữa 12 rồi ông Guillaies, giám đốc sở canh-nông Cao-miên ở Nam-vang, cắt hòng tự tử trong phòng trọ ở khách-sang «Royal», có đề lại 3 bức thơ: một cho ông chủ nhà hàng, một cho người bạn thân và một gởi cho nhà băng Đông-Pháp.

Người ta không hiểu vì nguyên nhân gì, như là còn 2 tháng nữa thì đến hạn ông Guillaies được nghỉ về pháp thăm vợ.

Bức thơ gởi cho nhà băng Đông-Pháp nói chuyện gì đó?

MỘT CÔ 15 TUỔI ĐÀM LỜI RUỘT KỂ CHOC GHEO CÔ

ÔNG Nguyễn-dinh-Trung ở làng Quán-làng, phủ Anh-Sơn (Nghệ-an) có cô bé tên thị Huệ nay đã 15 tuổi. Trong làng có tên Phạm-văn-Toàn 27 tuổi, một đứa say sưa trai gái đủ đều. Mỗi đây cô Huệ vắng lịnh cha cô tới nhà thợ rèn để rèn hai con dao xắt thịt làm đám. Lúc cầm dao trở về, đụng tên Toàn đón chọc thế nào, cô lễ cô này tức, đâm cho tên Toàn lời ruột cả đùm chết ngay.

Cô Huệ bị bắt giam, khai là tên Toàn chạy vào ôm cô, tay cô sẵn dao nên phải đụng vào.

Hiện cô bé và thân sanh cô đang bị giam để tìm cho ra nguyên-nhơn.

TIẾNG-DÀN

CÓ LẺ TẠI ANH CHƠI CỎ VỢ ĐẸP MÀ THIẾT THÂN?

MỘT cái an mạng xảy ra hôm 31-12-37, tại làng Vinh-thạnh-trung, làm cho dư luận Châu-độc đang sôi nổi.

Nguyên là vợ chồng tên Lê-văn-Chơi lãnh tiền trước 11p.00 của một viên xã cừu, nhưng mới ở mượn được một tháng hai ngày, thời vợ tên Chơi là Huỳnh-thị-Tùng (19 tuổi) bị cưỡng bức sao đó, nên cả hai vợ chồng âm mưu trốn đi, còn thiếu lại chủ 5p.00

Được ít lâu hai vợ chồng lại trở về làng Vinh-thạnh-Trung, ở tạm trong nhà việc, đang đi làm mướn ăn. Người chủ cũ làm khó dễ, quyết đòi số bạc 5p00 lại còn hăm he bỏ tù là khác nữa. Hai vợ chồng nản nỉ lạy lục thế nào cũng không được. Tên Lê-văn-Chơi bị đánh đá rồi bị bắt giam trong bót tại nhà việc.

Sáng ngày 31-12-37, tên Chơi chết, thi thể va đập một chiếc chiếu để nằm trong nhà việc. Vợ chơi lên mở ra xem thấy

máu hồng và máu mũi trào ra, rõ ràng bị đánh chết. Chết ta khốc lốc la vang, nhưng khổ nỗi quê mùa và sợ thế lực, nên không dám hô môi.

Thế mà người ta bảo tên Chơi chết vì cảm gió, rồi lấy chiếu bó xác Chơi đem ra đồng chôn, chờ không cho Chánh-lực-bộ trong làng hay.

Vừa gặp tết Tây, tòa án nghĩ đến ngày 3 tây, mẹ và vợ tên Chơi mới kêu oan nơi Bện-lý. Hiện nay ngài đã phủ cho sở mật-thăm tra xét. Nghe nói bọn cường hào quyết phi-tang, đổ thừa cho Lê-v-Chơi tự-van... Nhưng phi-tang sao được, chứng cứ còn đành rành kia. Chờ cuộc tra xét của sở mật-thăm, sẽ biết ai là thủ phạm trong vụ án mạng này.



Người Nhựt bây giờ làm như là chủ-nhơn-ông tại Thượng hải. Họ đoạt cả quan-thuế, chiếm cả các cơ-quan thông-tin, và quân-linh họ muốn vô trong công-cộng-tô-giới xét bắt người Tàu nào tự ý. Vì đó mà chuyện xung đột xảy ra liên liên. Hôm 8 tây, có 2 người cảnh-xất Hồng-mao bị lính thủy Nhựt ngược đãi, làm cho dư luận ở Luân-đôn sôi nổi dữ.

Lại Phi-luật-Tân bây giờ, người ta dự-bị mọi việc quân cơ làm như lúc trong nước có giặc vậy. Vì có thời cuộc Hoa Nhựt nên xứ Phi phải đề phòng như thế. Thịnh linh mà Nhựt Mỹ phải giao chiến, Nhựt thừa cơ tới chiếm lấy Phi-luật-tân biết đâu chừng.

Sáng hôm thứ hai tuần này, Hội-đồng Nội các Pháp đã chuyên chủ thảo-luận về thời cuộc Viễn-dông. Các ông tổng-trưởng đồng ý tuyên ngôn rằng tới lúc Nhựt-bổn chánh-thức tuyên-chiến với Tàu và bao vây các cửa biển Trung-quốc, thì Pháp phải liên hiệp với Anh để đối phó với thời cuộc ấy.

Các nhơn viên trong bộ đại-sứ Trung-hoa ở Đông-kinh đã sắp đặt hành lý sửa soạn hạ cơ về nước, vì Nhựt dự-định chánh thức tuyên chiến với Tàu trong mai một đây.

Việc phi-cơ Nhựt thả bom xuống thành Nam-ninh ở Quảng-tây mà liên lụy đến cả nhà đạo Thiên-chúa của người Pháp ở đó, làm chết 1 ông cố đạo và bị trọng thương 1 ông, làm cho dư luận dân Pháp bất bình lắm.

Quan nội vụ tổng-trưởng Dormoy đã thông-cáo cho các báo hay tin rằng ngài đã phát-giác ra những kẻ làm đầu vụ bom nổ ở đường Presbourg chết 2 người lính và vụ đặt bom phá nổ tòa nhà là nơi tổng bộ của các ông làm chủ công xưởng lớn tại Paris. Người chế thuốc làm bom dữ dội ấy là kỹ-sư hóa học Locuty đã tự thú rồi. Vụ này với vụ đăng «mặt nạ đen» toan ám mưu khuynh phúc dân-quốc có dính dấp với nhau.

Lúc máy bay Nhựt tới liệng bom xuống tỉnh thành Quảng-tây, bị súng cao xạ Tàu bắn ngã hết 6 chiếc.



Hải-quân của Nhựt đã tới bắn phá chung quanh củ-lao Hải-nam là củ-lao thuộc về nước Tàu và ở cách xa hải-cảng-Haiphong ta 200 cây số. Chắc lính Nhựt thực hành chiếm củ-lao ấy nay mai để lấy đó làm căn-cứ tấn-công Hoa-nam

Có tin Đông-kinh nói Tướng giới-Thạch đã có ý chịu giảng hòa và Hitler sẽ vui lòng đứng ra thu xếp dùm hai bên. Nhưng báo Tàu nói đó là chuyện Nhựt-bổn bày đặt, chờ Tướng giới Thạch và dân Tàu quyết đánh tới chết thì thôi chờ không chia giảng-hòa bao giờ.

Lat Gù'ng

MÙA này là mùa sớt tết báo xuân sắp trở ra như năm mọc sau một cơn mưa. Nhà in nào cũng làm việc quá nửa đêm: máy chạy rầm rầm không nghỉ, thợ sắp chữ gục lên gục xuống, vì đêm thức liên liên mà ngày vẫn phải đi làm.

Người ta thấy nhiều nam-sĩ nữ-sĩ phải đi làm việc khuya ở nhà in để sửa bài và gò báo tết số xuân của mình cho cừ. Luôn dịp họ gò cả cảm-tinh với nhau nữa. Một anh thợ in ranh-mạnh, xuất khẩu thành chương: Báo xuân số tết bày trò, Có anh mãi vợ, có cô mất chồng!

THEO sổ thống-kê nha-phiến của sở thương-chánh, thì bao giờ Nam-kỳ mình cũng tiêu-thụ á-phiến dùm cho nhà nước nhiều hơn hết.

Vi dụ năm 1937:
Nam-kỳ 17.000 kilô
Bắc-kỳ 13.000 —

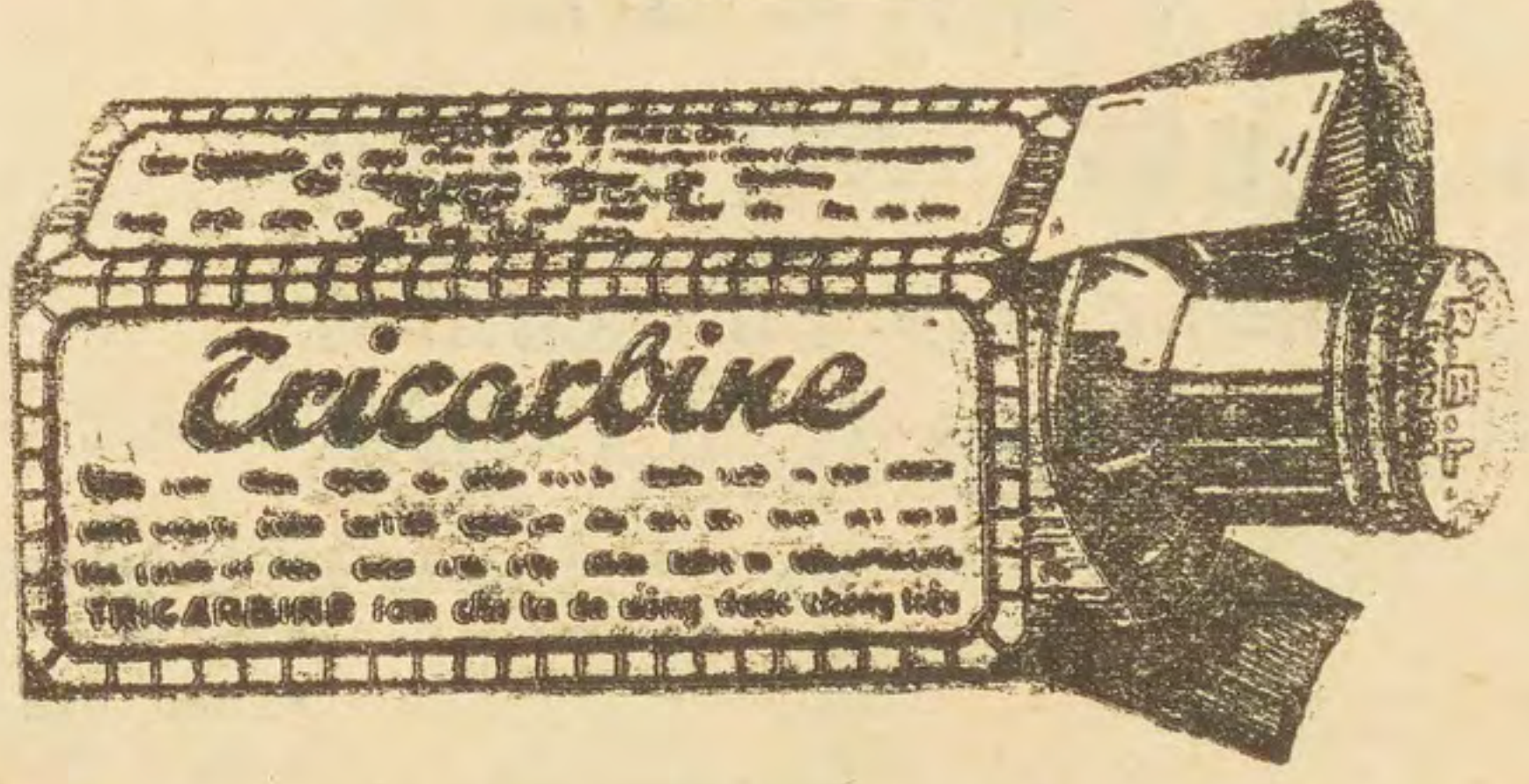
Còn Trung-kỳ và Mên Léo mỗi xứ chừng bảy tám ngàn ki-lô.

Nam-kỳ mình sản xuất lúa gạo nhiều lại tiêu-thụ nha-phiến cũng nhiều, thế là quán quân cả cơm trắng lẫn cơm đen.

Nhưng phải biết trong số 17.000 kilô, có Hoa-Kiểu chở dùm một phần lớn, chờ không phải chỉ riêng bà con mình đâu.

Trời ơi! 17 ngàn kilô ấy sơn đen biết bao đầu óc, làm xanh biết bao thịt da, tiêu-ma biết bao trắng-khí?

Laboratoire R.E.L. 2 Bd. Đông-Khánh-Hà Nội



Ta đừng chịu đau dạ dày nữa

Một ve 0 \$ 50



Có trữ bán tại các nhà thuốc tây và các Đại-lý thuốc khắp Đông-dương

DÚT TÌNH...

Thế rồi một buổi chiều thu âm đạm
Anh ra đi theo tiếng gọi lương tâm...

MẤY đêm nay Thu-Hà tiểu thư rầu rầu tựa án chờ đợi chồng về. Không hiểu sao mấy đêm nay chồng nàng, Binh-Sơn vô-sĩ, ăn mặc gọn gàng, dắt bửu-kiếm đi một lúc lâu rồi lại trở về, nét mặt thoảng buồn.

Đã hai ba lần nàng sẵn đón hỏi han, chàng chỉ âm ờ không nói.

Đêm nay sao chàng đi lâu thế. Nàng sốt ruột chờ mà chẳng thấy về. Nỗi lo sợ viên vông làm rối loạn tâm trí nàng.

Đêm đã khuya, sương sa, gió lạnh. Mấy con bầu đã ngủ từ lâu. Xung quanh yên lặng, thỉnh thoảng chỉ còn nghe trống cầm canh bên thành vang vẳng.

Lòng nàng đã hoang mang bối rối, cảnh tịch mịch đêm trường lại làm cho nàng thêm sợ sệt lo buồn. Đôi mắt lấp lánh hai giọt lệ từ từ lăn trên gò má...

Đêm đã khuya, bên đèn, Thu-Hà tiểu thư vẫn rầu rầu tựa án chờ chồng...

☐

Dừng cương ngựa, vô-sĩ ngoảnh nhìn bốn phía. Yên lặng, một sự yên lặng nặng nề bao bọc xung quanh chàng. Gió hắt hiu thổi như gọi cho vô-sĩ nỗi buồn, lo man mắc. Mảnh trăng cuối tuần nhợt nhạt luồn qua đám mây bạc, còn cố gắng chiếu xuống trần gian vừng ánh sáng mập mờ. Ngần ngại, vô-sĩ uốn

oải bước xuống yên, giắt ngựa buộc vào gốc thông già bên giếng nước. Rồi nhẹ nhàng, chàng nhảy qua bờ lũy vào thành.

☐

Yên lặng, thời khắc qua... Vô-sĩ từ trên thành vụt nhảy xuống tay mặt cầm thanh bửu kiếm, tay trái nắm chặt một cánh tay máu còn nhỏ giọt. Chàng nhảy lên yên rồi giục ngựa chạy riết vào con đường nhỏ.

Ánh trăng len lõi chiếu xuống mấy lớp lá thưa rải rác trên đường, trên áo chàng, trên mình ngựa, những bông hoa trắng nhạt lấp lánh rung rinh.

Đêm càng khuya, sương xuống, cảnh càng tịch-mịch thế lương giữa bãi tha ma, âm khí nặng nề...

Xuống ngựa, vô-sĩ buồn rầu quỳ bên một ngôi mộ mà khóc kè:

— « Anh ơi, em không ngờ mà em lại kết duyên với con ế đại thù. Mỗi thù giết anh, em đã thề sẽ báo, dầu cho phải vào sinh ra tử, trăm đắng ngàn cay. Sự tình cớ đã cho em biết Thu-Hà mà sao không cho em rõ ngay từ buổi đầu là con của đứa gian ác vô lương, để đến nỗi cho em phạm một cái tội rất lớn : đã yêu thương con kẻ thù. Cái tội này em biết tự xử làm sao ? Anh có rõ, không khỏi trách giận em vô tình, bất nghĩa.



Ồi! đau đớn lòng em. Trần phi-Hùng, kẻ thù của em mà em đã len lõi kiếm tìm mấy năm trời, nay lại chính là cha Thu-Hà, cha vợ em.

Sau khi em đã dò xét đích xác Trần - phi - Hùng là người đã lấy cường quyền áp - chế sĩ nhục anh rồi lại nghi cho anh có chân trong đảng « Văn Thân » mà làm tội anh, chẳng thèm tra xét minh bạch gì, em đã toan kết liễu đời nó với lưỡi bửu-kiếm này.

Nhưng đã ba đêm nay, em rất là khổ sở với cảnh ngộ khó xử. Thu-Hà, vợ em, vốn là người phúc hậu, không giống tính cha chút nào, đã trở một năm nay cùng em ăn ở rất mực thuận hòa, lại đã có thai được vài tháng. Cái tình chán gối một ngày là nghĩa, em không nỡ giết cha nàng, nhưng mỗi thù anh hăng lần quất bên mình, không lúc nào nguôi, càng thúc giục em ra tay báo phục.

Đắn đo mãi, hôm nay em đành chặt cánh tay mặt của Phi-Hùng cho bỏ lòng căm tức bấy nay, và đến đây tạ lỗi cùng anh.

Anh ơi, anh xét tình cảnh của em mà tha thứ cho đứa em bất hiếu, bất đề này, vì chút tình riêng đã tha tánh mạng cho kẻ thù.

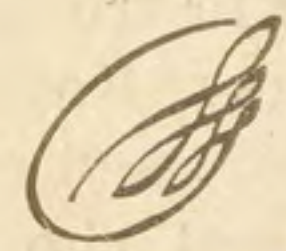
Rồi từ đây, em nén lòng ra đi, đi mãi, gọi thân vào kiếp gió mây, may ra khuấy khuấy được nỗi lòng u-ẩn...

☐

Gió rì-rào thổi, cây rung, lá rụng...

Đêm càng khuya, sương xuống, trăng mờ, một mình một ngựa, vô-sĩ chạy theo cuộc đời vô định... và, Thu-Hà tiểu thư vẫn rầu rầu dựa án chờ chồng.

LÊ DUYỆT



ANH LÊ - HOÀNG - TRỊ Ở ĐÂU?

Anh Lê-hoàng-Trị, linh lang của Lê-hoàng-Mưu tiên sanh. Có người bạn muốn hỏi thăm anh. Đã tìm khắp Saigon cả tuần nay mà không gặp. Vậy lúc nào rảnh, xin mời anh ghé nhà 243 đường Lagrandière (gần chùa bà Đen—Chợ mới) cho người ta đăng tiếp chuyện, nếu gặp lúc người ấy đi vắng, xin để địa chỉ của anh lại. Cám ơn anh trước.

TRẦN-VĂN-LAI

THIỆN HẠ ĐỒN

Muốn dùng hột xoàn mới thật tốt nên đến tiệm Ba-Quan là chỗ mài hột xoàn mới khéo nhất. Mua hột xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chết nước đổi màu, có thể dùng như xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba-Quan chỉ bán tại tiệm Ba-Quan 58 Rue Vannier, Saigon, Chợ - cũ - Télec. 21.476.

bán và sửa viết máy

Opelithes
Kawlithe
Kawitine

Mỹ Kỳ Kiến nơi ở này

TRAN-NGUYEN-CAT
81, B° CHAPNER
Télé 21.289 SAIGON

Bổ sức Không phải là « xa xỉ phẩm »

Cần phải chế dầu cho máy thì máy mới bền ngũ tạng con người không tầm bổ, thì đời người không trường thọ.

Thưa ngài, ngài có cái xe hơi, hoặc cái xe máy, hoặc cái đồng hồ, ngài có năng chế dầu không?

— Thưa có!

— Vậy thì ngài cũng nên chế thuốc bổ vào trong ngũ tạng thân thể ngài, để cho ngài được mạnh khỏe, bền bỉ hơn những máy móc kia.

CỬU-LONG-HOÀN, một thứ thuốc được hết thảy các nhà quyền quý ngợi khen, nó sẽ giúp cho ngài lấy lại sức khỏe đã mòn mỏi, và làm cho ngài được trường thọ.

Uống CỬU-LONG-HOÀN không phải là xa xỉ phẩm, mà là một việc đại cần ích không thể bỏ qua. Ngài hãy nhớ cho.

SƯU - ĐỘC - BÁ - ỨNG - HOÀN HIỆU ÔNG - TIÊN

CÓ TRỊ ĐANG TẬN GỐC TUYỆT NÓC CÁC
CHỨNG BỆNH PHONG - TÍNH KHÔNG ?

Xin coi nguyên văn bức thư của :

**QUAN NHỊ - PHẠM
HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH
Ở TRIỀU-ĐÌNH HUẾ**



« Tôi và gia quyến tôi thường dùng thuốc ÔNG-TIÊN quả có nhiều thứ hiệu nghiệm. Như thuốc Ho. Thối, « nhiệt Tán, thuốc Tiêu-xổ, v. v... mà « nhất là thuốc SƯU-ĐỘC-BÁ-ỨNG-HOÀN tôi lại thường mua giúp cho « người thân thuộc tôi dùng quả hiệu « nghiệm như lời quảng-cáo ».

NGUYEN-XUAN-THANH
NHỊ - PHẠM - HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH

Bao nhiêu đây, quý Ngài thấy rõ sự công hiệu chắc chắn của các thứ thuốc hiệu ÔNG-TIÊN mua dùng khỏi lầm lạc

Có bán lẻ khắp nơi chi-cuộc ÔNG-TIÊN Saigon, 228 Rue d'Espagne, Chợ lớn, 59 Bd Tổng-đốc-Phương, Dakao, 186 Bd Albert 1^{er}, Phnompénh, 57 Ang-Dương

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

Đảm bảo chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trúng một số vốn lớn đây là về mới cách thức P mà

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội từ bốn chiều theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1918
vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán : 7, Đại-lộ Edouard VII & THUẬN-HẢI
Hãng chánh & Đông-pháp : 26 đường Chaigneau - SAIGON
Sở thương mại Saigon 20
giúp cho quý ngài đóng góp ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng	12 \$ 50
500	—	1 25	6.000	—	15 00
1.000	—	2 50	7.000	—	17 50
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	9.000	—	22 50
3.000	—	7 50	10.000	—	25 00
4.000	—	10 00			

Về này đóng lãnh vốn mục đích (từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, nay là khi mùng hạn (25 năm) nếu về không đóng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Về tiết kiệm cách thức P đóng dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi mùa. Như vậy nên nuôi mua về, chẳng những chắc chắn sẽ được lãnh một số vốn, mà lại có hy vọng được lãnh một số tiền to (400 lần số tiền tháng đã góp nên và trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

HỘI CHỮ ĐỀ DẶNG, khỏi tốn hao rắc rối chỉ hết
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐƯỢC VAY 90%, số giá chuộc về.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn
ĐƯỢC LẤY A HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo hiểm
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRẢ MỘT THÁNG

SỐ VỐN huân lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 MAI 1937 gần.....	400.000 \$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần	65.000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Số vốn đã đóng tất cả : Đông-sơn và bất động-sơn ở Đông-Pháp tới ngày 1.700.000 \$ || 31 DÉCEMBRE 1936..... 2.339.121 \$ 43

MUA VÉ HAY HỘI ĐIỀU-LỆ XIN DO NƠI :

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Chi nhánh: SAIGON, 26, đường Chaigneau ;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi ;
và nơi Đại lý khắp cõi Đông-Pháp.

Một kỳ công trong khoa thuốc Á-Đông

HUÊ-LIỀU GIẢI-ĐỘC HOÀN

Trị tận gốc 3 chứng bệnh :

Bệnh lậu :

Đi tiểu gắt, nóng uất, lỗ tiểu sưng đỏ, chảy mủ, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc lộn mủ.

Bệnh lành rồi mà lâu lâu đi tiểu thấy có mủ lại, hoặc đi tiểu ra vật nhớt nhớt như sợi chỉ. Đi tiểu không đau, có hơi nóng mà thôi. Mỗi buổi sáng lấy tay nặn có chút mủ chảy ra, lỗ tiểu bị bít lại.

Giang-mai :

Bị lây cách 20 ngày mọc lên một thứ mụn lở, màu đỏ như thịt trâu, sờ thấy cứng mà không đau nhức mà hay lây lắm. Rồi sanh đứ chứng như đau gân, đau xương, nhức con mắt, đau thận vãn vãn, rồi rụng tóc, người ốm xanh.

Uống thuốc lành đờ vớt, sau từ 10 năm phát trở lại thiên hình vạn trạng làm đui mắt, mục xương, sụp lỗ mũi, tê bại, tay chơn rung, có khi lâm diên khủng.

Hột-xoài :

Bị lây cách vài ngày mọc lên mụn nhỏ đen nhứt lăm. Bề ra có mủ rồi ăn tròn bằng cắt bạc. Ấy là ngoài da. Còn trong hắng nghe nặng nặng, thỉnh thoảng lớn lên, có mủ nhiều, bề ra đau nhức khổ sở.

Mục hột xoài rất độc, có thể ăn to lớn lên, sanh ra nhiều mụn khác ăn đứt ngọc hành. Phải uống thuốc trên đây, đừng triệt độc lần lần để lâu ngày nguy hiểm lắm.

Thuốc HUÊ-LIỀU GIẢI ĐỘC HOÀN chế bằng dược liệu bốn xứ không công phạt không hại sanh-dục.

Danh tiếng đã lâu năm, cả vạn người khen ngợi.

Giá 1 hộp 1p.00, uống năm ngày. Ở xa gửi lãnh-hóa giao ngân.

NHÀ THUỐC VÕ-DÌNH-DẪN
323, RUE DES MARINS CHOLON
118, RUE D'ESPAGNE SAIGON
4, RUE OHIER PNOMPENH

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH !

TRONG GIA-ĐÌNH MẠNH MỀ VUI VẺ LÀ TRONG KHI ĐAU ỐM DÙNG THUỐC CỦA



Nhà thuốc Annam VỎ-VĂN-VÂN

Danh tiếng và lớn nhứt trong cõi Đông-Pháp, tinh chế đủ các thứ cao, đơn, hườn, tán, trị đủ bệnh, linh nghiệm phi thường. Đã được thưởng nhiều médaille vàng bạc và nhiều bằng danh dự trong các kỳ đấu xảo; trên lại được Đức Đại Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng và nhứt hạng ngân-tiền

Tổng cuộc : THUDAUMOT — COCHINCHINE — Số điện thoại : 4

CHI-CUỘC :

SAIGON: 229, RUE D'ESPAGNE, Tél. 21.442
HANOI: 86, RUE DU COTON
HAIPHONG: 75, AVENUE PAUL DOUMER

TOURANE: AVENUE DU MUSÉE
HUÉ: 87, RUE PAUL BERT
QUINHON: AVENUE GIALONG

Hai phương thuốc đã được Đông-bảo hoan nghinh

Số 1. — BÃ ĐÀ SƠN QUÂN TÁ. — Trị bệnh tử cung và bạch đới khỏi cần bơm rửa

Số 2. — TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN. — Trừ tuyệt bệnh mộng tinh, di-tinh và huột-tinh

QUAN TÀI CHẠY

T. V. LAI

Số 4 — 15 JANV.

Trên tàu, trừ ra những người có phận sự thức đêm để chăm nom các động cơ, điều dắt con vật khổng lồ nó đang công cả ngàn người mà xăm xăm đâm đầu vào không gian tối đen như mực, không biết đâu là bến là bờ, mọi người đều ngủ êm giấc.

Tôi lại kiên tâm nằm yên lặng chờ giấc ngủ đến lấy đi mất hết những sự nhọc nhằn mệt mỏi sau một ngày làm việc lặt-xắc. Nhưng, tôi lại biết thêm rằng, sau 10 phút tôi cố ngủ quên đi, tôi phải thức suốt đêm.

Chán quá, tôi mở cửa ca-bin định đến chơi với hai anh gát dan hăm và anh gát giấy ca-bin hàng hóa qui giá ở gần nhau, vài tầng dưới.

Nghĩ bụng rằng hai anh đang làm bạn với sự yên lặng nặng nề và với ánh đèn mờ mờ buồn tẻ, có lẽ hai anh thiết tha mong mỏi có ai đến chơi với cho có bạn.

Tôi rảo bước đi ngay, không ngần ngại chút nào.

Đi mức cu-loa này, lại rẽ sang cu-loa khác. Hai bên hai giấy ca-bin hành - khách cửa phòng đóng chặt như nêm. Trong sự lặng lẽ im lìm chúng tôi ai ai cũng đang say mê trong giấc mộng.

Xuống một thang sắt, lại qua một cu-loa hẹp và thấp. Xuống một thang sắt nữa, tôi bắt đầu vào một cu-loa kêm sạch sẽ hơn các cu-loa cho hành khách qua, và dưới cũng không lót cao-su, mà lót nẹp sắt đương mặt vồng.

Hai giấy ca-bin hai bên cũng không phải để làm phòng cho hành khách ở nốt, mà là kho chứa hành-lý khách đi tàu mang theo, và chứa các vật liệu của tàu cần dùng cho việc thả neo như lời tôi, giấy thùng, hoặc mỡ, dầu, các đồ phụ tùng sửa máy móc cũng là đồ vật riêng của thủy-thủ và thợ máy.

Trên cửa mỗi ca-bin đều có gắn bảng đồng hồ chữ đen hoặc đỏ chỉ tỏ đồ vật bên trong. Tuy vậy, cửa nào và vách nào cũng được một lớp sơn trắng sạch-sẽ và bóng láng thấy cả mặt phủ qua như các ca-bin hành khách ở tầng trên vậy. Trên trần, cũng có đèn điện gắn cách xa từng khoảng rộng, tỏa xuống một thứ ánh sáng lơ-mờ xanh, một màu xanh lạnh lẽo, rừng mình như ở cõi chết.

Đi hết một đoạn dài lại gặp cu-loa khác chạy chắn ngang, dẫn đến hàng ca-bin ở về phía bên tàu. Tất cả những ca-bin ở tầng ấy đều không có ai ở. Quanh năm chỉ đứng đó.

Trên 6 tháng trời ở tàu này, trừ hai tháng đầu còn ngờ vực sợ sệt; sau, những tư-tưởng hắc-ám về ma quái hiện hình không lảng vảng trong đầu óc tôi lấy nửa phút. Thế mà hôm nay, thấy mấy giấy ca-bin không

có người ở, tôi bỗng nhớ đến lời người ta đồn rằng: bề những căn nhà nào mà bỏ lâu ngày không có ai ở thì thường hay có ma. Người ta lại còn lý luận như vậy nữa: « Là vì loài người giàu âm lực và dương-lực hợp-tác nên mạnh mẽ. Nếu nhà nào lâu ngày không có ai ở, thì khi dương tan, khí âm tức là ma quỷ thừa thế mà vào tung hoành phá phách. Bởi thế cho nên căn nhà nào bỏ quá ba tháng không người ở thì căn đó là ở ma ».

Có lẽ ! Có lẽ lắm vậy !

Nhưng, những gian phòng này cả chục năm nay không có một mạng nào vào ở đến một giờ đồng hồ. Thế thì bên trong có ma « đặc-keo » chờ gì ?

Nghĩ đến đó tôi lạnh xương sống.

Tiếng giấy tây tôi mang nên lên các nẹp sắt lót mặt vồng nghe còm cộp rõ ràng trong sự yên-lặng hoàn toàn.

Bỗng, ngoài tiếng giấy tôi ra tôi còn nghe rõ-rệt có tiếng giấy da ai bước còm-cộp sau lưng tôi tiến tới. Lúc ấy, tôi đang bước chậm. Tiếng giấy sau lưng cũng không mau gì.

Bấy giờ, nhớ lại lời đồn của anh em làm các tàu khác cùng một công-ty, thường cho chiếc « André Lebon » này là ở ma và họ nói rằng những gát-dan hăm và gát-dan cu-loa tàu này hay kiếm chuyện xin đổi qua tàu khác, vì ở đây có ma nhiều lắm. Tôi rùng-mình, sống gáy, mình mẩy tôi đều mọc ốc cả. Trời ơi ! đích « nó » rồi ! Tiếng giấy đó đi sau lưng tôi quả là của « nó ». Chắc « nó » biết xuống đây nên « nó » mở cửa ca-bin ra theo tôi. Trời ơi ! Chết tôi rồi !

Sao lại tôi đại đột ngu ngốc đến thế này ? Sao lại dám xuống ở ma một mình trong lúc đêm khuya, chỗ mà cả ban ngày cũng không ai gan-gốc dám đến ?

Tôi muốn quay lại trở về hồ mình ngủ quách cho rồi. Nhưng tôi hối-hận quá ! vì tôi đã đi càng sâu vào thế-giới ma, tinh. Vả lại sau lưng tôi, tiếng giấy bước theo bên gót.

Tôi tưởng tượng một con ma tây mặc chiếc màn vải trắng mà người ta dùng để phủ lên cái xác chết liệm trong quan tài, mặt xương hốc-hác xanh xao với đôi mắt lơ lơ hết tinh-thần cứ trừng trừng ngó tôi và bước theo tôi...

Phần thì từ hồi làm đây tôi giờ, tôi chưa bao giờ được ai dắt đến chỗ anh gát-dan hăm ngồi làm phận sự. Tôi có lần mượn các anh dẫn đến chơi cho biết. Mà sao các anh, anh nào cũng như anh này, đều bí-mật kiếm cách thối thác hoài. Có lẽ các anh biết trước rồi... nên các anh không dám nói động đến « nó » mà cũng không dám xuống, sợ « nó » làm hại hay sao. Như vậy thì tôi đi biết đến

chừng nào mà gặp chỗ anh gát dan ngồi. Nếu cứ đi ầu như vậy mãi, biết đâu lại không đi lạc vào nhà xác ?

Sau lưng tôi, tiếng giấy cứ đi theo mãi, không làm phước ngừng cho. Đi tới mãi mà không kiết anh gát dan ngồi đầu đến đó cầu cứu ở anh ta. Hai bên, hai giấy ca bin trống quanh năm không người ở. Dưới từng nẩy lại không có người. Trước sau, các bóng đèn điện tỏa xuống thứ ánh sáng lơ-mờ xanh, một thứ ánh sáng lạnh-lùng như là chứa đầy tà-khí.

Nếu bất-thình-tình trong hai giấy ca-bin hai bên lại có hai cánh cửa vung mở toát ra, rồi từ trong đó chạy xổ ra hai con ma, hai cái xác người chết, nhảy đại ôm chặt lấy tôi thì còn gì...

Nghĩ đến đó, tôi tái mặt.

Tôi lại còn sợ đến một cu-loa khác chạy chắn ngang, một con còn khác núp sẵn đó, bước ra đi chặn đầu tôi. Trong lúc đó tiếng giấy ở sau cứ đi tới mãi thì, trời ơi, tôi lạnh toát cả người. Mồ-hôi tuôn ra như tắm, ướt cả áo sơ-mi, thấm qua cả bộ quần áo set bằng nỉ đen mặc ngoài đỡ lạnh.

(Còn tiếp)

Bóng tai khóa dận vàng tây nhận hột xoàn mới vàng cao hột chiếu lạnh 6 \$ 80

1' Kiểu bèo rề, 2' bèo lật, 3' kiểu trái tim, 4' kiểu chữ S. 6 \$ 80

5' kiểu khuôn hai mắt, 6' kiểu trứng cá, 7' kiểu cánh lá, 8' kiểu bác giác. 6 \$ 80

Có giấy bảo kiết riêng vàng cao, hột xoàn mới 5 ly. 6 \$ 80

Hột xoàn mới nước lải sương nước đầu hồi. 6 \$ 80

Một đôi bóng bán kể từ 15-12 đến 15-1-38 hết hạn. 6 \$ 80

Giá thật rẻ, hột xoàn mới QUẬN-CHỦA mua tại mỏ xoàn mới có giá đặc biệt. 6 \$ 80

Khắp nơi đều hoan-nghinh nhiều thơ khen đẹp, hột tốt hơn hết bán tại :

QUẬN-CHỦA

PALAIS DES BIJOUX

21, Rue Amiral-Courbet SAIGON

gởi lãnh hóa giao ngân 7 % 00

mau lẹ kỹ lưỡng

Đầu đầu cũng có bán hột xoàn mới giá rẻ chỉ có khác nhau là mài dạc cho đều, lấy

bóng cho chiếu lạnh, dùng đời đời nước xoàn không phai lợt. Lấy danh dự hột xoàn mới nhà

QUẬN-CHỦA có giấy riêng bảo kiết hột xoàn và giấy chỉ cách dùng hột xoàn mới. Muốn so sánh hột xoàn mới xin viếng QUẬN-CHỦA xem thợ mài rồi mới phân biệt dạng tốt xấu, khỏi lầm hột xoàn mới.

Một bằng có : ngày 18-9-37, ông bà quan trưởng toà E. Sicot, hai ông bà thi chứng cách dùng đốt lửa đỏ, nấu nước mới mặn, nấu savon, ngâm acide vắn vắn hột xoàn mới tại QUẬN-CHỦA là thứ đá quý nên nước chiếu lạnh đầu thử cách nào cũng không nứt, bể (procès-verbal de constat des 16-9 et 22-11-37 enregistré au 3e bureau de Saigon, A. J. Folio 88, Case 13).

Kỹ nghệ nào không phải thợ làm cổ cụ lâu đời, khéo chỉ như thợ tài sản xuất ra, sáng kiến biết trao đổi nghề mới dựng môn hàng mới, lạ. Một anh thợ, một người chủ đầy cái óc cũ kỹ cứ nhìn cái nghề của mình tự cho là khéo, đến chừng gặp cái hay của người khác, mới giắc ngộ án cấp kiểu về nhái chế theo vậy cái nghề phải hỏng. Bạn đọc xem các kiểu xe hơi chạy ngoài đường mỗi năm đều mới đổi kiểu khác luôn luôn. Saigon, QUẬN-CHỦA mỗi ngày cũng có nhiều kiểu lạ về các món nữ trang nhận hột xoàn mới.

SỮA CON CHỊM

TỐT NHẤT

LAIT SUCRÉ CONCENTRÉ
NESTLÉ
SOCIÉTÉ NESTLÉ (FRANCE)
PARIS